

OFEMVN

OFEMVN

# **QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH THEO TINH THẦN PHAN SINH**

**MỘT TRỢ GIÚP CÓ TÍNH MÔ MẪU**

**TỪ BAN TỔNG CỐ VẤN:  
VIỆC SỬ DỤNG CÁC NGUỒN LỰC KINH  
TẾ BẰNG NHỮNG PHƯƠNG THỨC MINH  
BẠCH, HỢP LUÂN LÝ VÀ LIÊN ĐỐI**

(x. TTN Hội Dòng 2009, Nghị Quyết 54)

Trung Ương Dòng  
Roma, 2014

## LỜI TỰA

Anh em thân mến:

Xin Chúa ban bình an cho anh em!

Trong văn kiện chung kết *Những Người Mang Quà Tặng Phúc Âm* của TTN 2009, các thành viên tham dự TTN đã xác định rõ ràng ý hướng của mình rằng bất kỳ tài liệu nào phát hành từ TTN phải là một sứ điệp “gợi hứng và linh hoạt đời sống thường nhật của anh em hơn là những tài liệu mang tính giáo thuyết”<sup>1</sup>. Các thành viên TTN còn tuyên bố rằng họ muốn đặt mình và tất cả anh em “vào trong bối cảnh của cuộc sống, nhu cầu, vấn nạn và những thách đố của dân chúng”<sup>2</sup>. Các thành viên của TTN đã củng cố mối quan tâm này trong các tài liệu sau đó, khi xác định: “Linh đạo nào nuôi dưỡng đời sống chúng ta và sứ vụ loan báo Tin Mừng thì không bao giờ xa lạ với đời sống của dân chúng và những gì liên quan đến họ”<sup>3</sup>. Một trong những quan tâm nghiêm túc hơn giữa các thành viên của TTN liên hệ đến “sử dụng những nguồn tài chính hợp luân lý trong sự liên đới”. Đây là một chủ đề xuất hiện sau khi có sự sụp đổ cấu trúc kinh tế toàn cầu bắt đầu vào năm 2008, và những hệ quả tiêu cực kéo dài của nó trong tất cả các miền trên thế giới.

Những mối quan tâm liên quan đến việc sử dụng các nguồn tài chính hợp luân lý được tìm thấy

---

<sup>1</sup> *Những Người Mang Quà Tặng Phúc Âm*, 2

<sup>2</sup> *Ibid.* 4

<sup>3</sup> *Ibid.* 30

trong nghị quyết 43, 54 và 55 của văn kiện *Người Mang Quà Tặng Phúc Âm*. Những quan tâm đó phản ánh một mối quan tâm lớn hơn liên quan đến hoạt động kinh tế và vai trò của luân lý trong việc thăng tiến công ích, như đã và đang được Hội Thánh nói đi nói lại trong Giáo Huấn Xã Hội của mình. Những mối quan tâm như thế cũng đã được Liên Hiệp các Bề Trên Thượng Cấp năm 2002 xem xét, trong tài liệu có tiêu đề *Kinh Tế và Sứ Vụ trong Đời Sống Thánh Hiến Hôm Nay*.

Vào năm 2011, Hội Đồng Giáo Hoàng về Công Lý và Hòa Bình, khi suy tư về kinh tế thế giới, văn kiện *Hướng Đến Việc Cải Thiện Một Hệ Thống Tài Chính Và Tiền Tệ Quốc Tế Trong Bối Cảnh Của Thẩm Quyền Chung Toàn Cầu*, khẳng định: “Cuộc khủng hoảng kinh tế và tài chính mà thế giới đang trải qua mời gọi mọi người, mỗi cá nhân và mọi quốc gia, xem xét trong chiều sâu những nguyên tắc và các giá trị văn hóa, luân lý trên nền tảng của việc chung sống hòa bình. Hơn thế nữa, cuộc khủng hoảng còn dính dáng đến khu vực tư nhân và các cơ quan công quyền trên bình diện quốc gia, vùng miền và quốc tế khi phản tỉnh nghiêm túc trên các nguyên nhân lẫn những giải pháp mang bản chất chính trị, kinh tế và kỹ thuật”. Gần đây hơn, trong Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (11, 2013), ĐGH Phanxicô xác định cách rõ ràng rằng luân lý và kinh tế không bao giờ có thể chia lìa nhưng phải được nối kết trong sự thăng tiến cho công ích (x. NVTM 52-60, 203-207).

Tài liệu này đề cập đến tất cả những mối quan tâm này, nhưng nó cũng là lợi đáp trả đặc biệt đối với

ng nghị quyết 54 của TTN mời gọi “một chương trình huấn luyện khởi đầu và thường huấn giúp huấn luyện các đơn vị của Hội Dòng trong lãnh vực tài chính, đặc biệt chú ý đến tính minh bạch, liên đới và luân lý”<sup>1</sup>. Ban lãnh đạo Hội Dòng giới thiệu tài liệu này như một nguồn để phản tỉnh và cũng là một thách đố đối với anh em; tài liệu này được dùng cho cả thường huấn lẫn huấn luyện khởi đầu trong toàn Hội Dòng.

Tôi đặc biệt cảm ơn văn phòng Công Lý, Hòa Bình và sự Toàn Vẹn của Tạo Thành và anh Tổng Quản Lý vì sự đóng góp căn bản trong việc soạn thảo văn kiện này, cùng với nhiều anh em và thành viên của Ban Tổng Cố Vấn, những người đã đóng góp những đề nghị và những nhận xét. Chúng tôi cầu nguyện để cho những phản tỉnh này giúp chúng ta sống trung tín hơn lời cam kết phan sinh của chúng ta với Tin Mừng qua việc sử dụng các nguồn tài nguyên phù hợp với luân lý trong tình mến chuộng đối với người nghèo.

Roma ngày 1 tháng 5 năm 2014

Ngày lễ thánh Giuse Thợ

**Fr. Michael A. Perry, ofm**

*Tổng Phục Vụ*

---

<sup>1</sup> *Những Người Mang Quà Tặng Phúc Âm*, Nghị Quyết 54

## DẪN NHẬP

Vấn đề kinh tế rất quan trọng đối với những người đi theo Đức Giêsu và thánh Phanxicô. Nó ảnh hưởng trên những chọn lựa căn bản trong đời sống chúng ta, những chọn lựa được ghi dấu bởi lời khẩn nghèo khó mà chúng ta tuyên hứa và bởi kiểu sống đúng mực và chín chắn, huynh đệ và trong tình liên đới. Chúng ta tán đồng với tài liệu các bề trên thượng cấp tại Rôma viết: “Một hội dòng không thể đảm nhận một tiến trình canh tân mà không chú ý cách riêng đến việc sử dụng tài sản của mình trong liên hệ với sứ vụ. Quả thật, khi bàn về tài sản, chúng ta phải hành xử như thể với một sự trung thành sáng tạo. Chắc chắn rằng những dự án của chúng ta cho việc tái xây dựng sẽ chỉ là giấc mộng hoang tưởng nếu những kế hoạch đó không được phản tỉnh trong cách thức chúng ta kiếm được của cải, trong cách chúng ta quản lý tài chánh, khối lượng tài sản chúng ta tích lũy, phản tỉnh trên cách chúng ta của cải và tiền bạc, trên cách chúng ta chia sẻ những gì chúng ta sở hữu. Sự thành công trong việc sử dụng những nguồn tài nguyên kinh tế, ngõ hầu chúng mang lại lợi ích cho sứ vụ nhưng vẫn tôn trọng những giá trị của Tin Mừng là mối quan tâm hàng đầu phản ánh căn tính tu trì của chúng ta cũng như tính khả tín chúng tá chúng ta trong thế giới hôm nay”<sup>1</sup>.

Tuy nhiên, lời khẩn nghèo khó không chỉ quan tâm tới lối sống nhưng còn là liên đới với người nghèo.

---

<sup>1</sup> 60th Assembly of the USG (2002), *Economy and Mission in the Consecrated Life Today*: Introduction, 1.

Vào tháng 3 năm 2014, ĐGH Phanxicô đã gửi một sứ điệp đến Hội Nghị Chuyên Đề Quốc Tế bàn về việc quản trị tài sản trong Hội Thánh của các Tu Hội Đời Sống Thánh Hiến và các Hiệp Hội Đời Sống Tông Đồ, nhằm đến phục vụ con người và thi hành sứ vụ trong Hội Thánh. Trong sứ điệp này, ĐGH đã nhắc nhở những người Quản lý tham dự đại hội: “Đối diện với sự không chắc chắn mà phần lớn những người nam và người nữ của thời đại chúng ta đang sống, cũng như sự mỏng manh dễ vỡ về mặt luân lý và tinh thần của rất nhiều người, đặc biệt là của những người trẻ, cộng đồng Ki-tô hữu chúng ta cảm thấy bị thách đố”. Ngài nói tiếp: “Các Tu Hội Đời Sống Thánh Hiến và Hiệp Hội Đời Sống Tông Đồ có thể và phải là những người giữ vai trò năng động chính yếu trong việc sống và làm chứng rằng nguyên lý của lòng biết ơn và cái logic ân ban tìm được chỗ đứng của mình trong hoạt động kinh tế. Linh đạo của đáng sáng lập nơi mỗi hội dòng được mô tả đầy tràn trong “logic” này: thuộc về quà tặng, trong tư cách là những người được thánh hiến, anh chị em có thể thực hiện một sự đóng góp đích thực đối với sự phát triển kinh tế, xã hội và chính trị [...]. Các Tu Hội Đời Sống Thánh Hiến và Hiệp Hội Đời Sống Tông Đồ đã luôn là tiếng nói mang tính ngôn sứ và chúng nhân sống động đối với sự mới mẻ là Chúa Kitô, sự đồng hình đồng dạng với Đấng đã trở nên nghèo khó để chúng ta trở nên giàu có nhờ sự nghèo khó của Người. Sự nghèo khó đáng yêu này là sự liên đới, chia sẻ và bác ái và được biểu lộ trong sự tiết chế, tìm kiếm công bình và trong việc thể hiện niềm vui một cách thiết yếu, nhằm chống lại những sự tôn thờ vật chất vốn làm mờ nhạt đi ý nghĩa đích thực của đời sống.



Tạ ơn Chúa, chúng ta đang trở nên ý thức hơn về những vấn đề này trong những Đơn vị của chúng ta, đến độ TTN 2009 đã kêu mời tất cả anh em “cân nhắc và thăng tiến việc sử dụng các nguồn lực kinh tế và thiên nhiên hợp luân lý trong đời sống của mỗi anh em, trong sứ vụ của họ và trong xã hội”<sup>1</sup> và cũng đã ủy thác “Ban Tổng Cố Vấn, trong việc tham khảo với Văn Phòng Tổng Quản Lý và các Miền, nên soạn thảo chi tiết một chương trình cho việc huấn luyện khởi đầu và thường xuyên nhằm huấn luyện các đơn vị của Hội Dòng trong lãnh vực tài chính, đặc biệt chú ý đến sự minh bạch, liên đới và có tính luân lý, từ viễn cảnh linh đạo Phan Sinh của chúng ta”<sup>2</sup>

Những suy tư này đã được chuẩn bị đặc biệt như một sự đáp trả hai nghị quyết của TTN. Nó là một công cụ cho cả việc huấn luyện khởi đầu và thường xuyên; trước hết, nó giúp chúng ta học hỏi những tiêu chuẩn căn bản cho việc sử dụng các nguồn lực theo Tin Mừng và tinh thần Phan Sinh (minh bạch, liên đới và hợp luân lý), và giúp chúng ta đưa những tiêu chuẩn này vào thực tế. Bằng cách này, chúng ta trở nên những chứng nhân đối với những giá trị của Vương Quốc và có thể hạnh phúc đang sống sống khó nghèo nhưng quảng đại, chỉ với một ít của cải. Chúng ta sẽ cung cấp một chọn lựa khác cho xã hội, giải thoát khỏi chủ nghĩa cá nhân mù quáng và quan tâm tới lợi ích cá nhân, mở ra với tình liên đới và công bình cách cụ thể. Đây là thời điểm chúng ta cần làm nổi rõ sức mạnh của

---

<sup>1</sup> *Những Người Mang Quà Tặng Phúc Âm*, nghị quyết 43

<sup>2</sup> *Những Người Mang Quà Tặng Phúc Âm*, Nghị quyết 54

việc huấn luyện nơi chiều kích kinh tế của đời sống Phan Sinh chúng ta.

Tài liệu này được chia làm ba phần. Phần thứ nhất tổng hợp những nền tảng Tin Mừng và Phan Sinh đối với việc sử dụng những của cải kinh tế; phần thứ hai giúp biện phân cách thực hiện những tiêu chuẩn minh bạch, liên đới và luân lý trong việc sử dụng các nguồn lực kinh tế; phần thứ ba là một bản hướng dẫn cho suy tư cá nhân và cộng đoàn trên hai phần đầu. Tài liệu này nhằm thúc đẩy việc san sẻ trong các cộng đoàn hướng đến những chọn lựa cụ thể giúp chúng ta trở nên một “tiếng nói mang tính ngôn sứ và chúng nhân sống động đối với sự mới mẻ là Chúa Kitô”, điều mà ĐGH Phanxicô đã nói trong sứ điệp của ngài với các nhà quản lý.

## NHỮNG NỀN TẢNG PHAN SINH VÀ TIN MỪNG

### KINH TẾ, LUÂN LÝ VÀ LIÊN ĐỐI

Tiền bạc và tài sản kinh tế rất quan trọng đối với đời sống chúng ta. Chúng ta cần chúng để tồn tại, để thỏa mãn các nhu cầu căn bản của mình như lương thực, quần áo, chỗ ở, sức khỏe, huấn luyện, chăm sóc người ốm yếu và già lão, cũng như các yếu tố quan trọng khác của cuộc sống như văn hóa, tiêu khiển và các dụng cụ để làm việc.

Nhưng đồng thời chúng ta cũng nhận ra rằng chúng có thể trở nên quá hấp dẫn khiến chúng trở thành một ước muốn không thể làm chủ cho việc có và có nhiều hơn nữa, một sự tích lũy nhằm bảo đảm cho đời sống của chúng ta – đến độ nó thậm chí có thể- để có thể hưởng thụ mọi thứ, để có quyền lực hoặc làm đầy sự trống rỗng nội tâm. Rõ ràng là những người, tìm kiếm lợi nhuận tài chính hay nguồn lực thiên nhiên vốn dẫn đến lợi nhuận tài chính (không nói đến vấn đề quyền lực), có khả năng vẫn thờ ơ đối với hàng triệu người đói nghèo và đau khổ. Thánh Phaolô, trong Thư thứ nhất gửi Timôthê, lưu ý rằng: “lòng yêu mến tiền bạc là cội rễ của sự dữ” (1Tm 6,10), và Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, trong thông điệp *Quan Tâm đến Vấn Đề Xã Hội*, đã viết rằng cơ cấu tội lỗi được tạo nên bởi ước muốn duy nhất là tìm kiếm lợi

nhuận và khát khao quyền bính<sup>1</sup>. ĐGH Phanxicô nhấn mạnh ý tưởng này trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng của ngài; ngài nói rằng một trong những nguyên nhân của việc loại trừ về mặt kinh tế, của việc thiếu vắng sự bình đẳng và của việc toàn cầu hóa sự thờ ơ “được tìm thấy trong mối liên hệ của chúng ta với tiền bạc, bởi vì chúng ta chấp nhận cách cam nín sự thống trị của nó trên chính mình và trên xã hội của chúng ta [...]. Việc thờ bò vàng xưa kia đã tìm thấy một phiên bản mới và tàn nhẫn trong chủ thuyết suy tôn tiền bạc quá đáng và chủ nghĩa độc tài của một nền kinh tế phi cá nhân và thật sự không lấy con người làm cùng đích. [...] con người bị hạ giá thành chỉ một trong những nhu cầu của nó: tiêu thụ”<sup>2</sup>. ĐGH lưu ý rằng “con người được xem như những đồ tiêu thụ, nay sử dụng mai bỏ đi”<sup>3</sup>. Ngài tố cáo rằng “Nạn tham quyền và tham của thì không giới hạn. Trong hệ thống này, hệ thống có khuynh hướng nuốt chửng tất cả mọi điều ngăn trở việc gia tăng lợi nhuận, bất cứ điều gì mong manh, ví dụ như môi trường, đều trở nên không có khả năng tự vệ trước lợi ích của một thị trường được phong thần, một thị trường trở thành quyền lực độc nhất.”<sup>4</sup>

Nơi nào sự khao khát quyền lực và tài sản được xem là tối thượng, tất cả các giá trị khác đều lệ thuộc vào đó: đánh giá con người giờ đây nằm ở khả năng họ kiếm được của cải chứ không còn ở phẩm giá nữa. Vấn đề giờ đây là lợi nhuận và tiền lãi chứ không phải là hạnh phúc con người. ĐGH Phanxicô nói rằng “Đằng

---

<sup>1</sup> x. *Quan Tâm đến Vấn Đề Xã Hội*, số 37

<sup>2</sup> *Niềm Vui Tin Mừng* 55

<sup>3</sup> *Idem.* 53

<sup>4</sup> *Idem.* 56

sau thái độ này ẩn nấp việc chối bỏ luân thường đạo lý và loại trừ Thiên Chúa. [...] Luân lý đưa đến một Thiên Chúa là Đấng kêu gọi sự đáp trả dần thân, không nằm trong các loại hình thị trường. Khi các loại hình thị trường này được tuyệt đối hóa, Thiên Chúa bị coi là không thể kiểm soát được, không thể thao túng được, và thậm chí nguy hiểm, bởi vì Người kêu gọi con người vươn đến nhận thức trọn vẹn và tự do với bất kỳ hình thức nô lệ nào. Luân lý - một nền luân lý không ý thức hệ - cho phép chúng ta tạo ra một sự cân bằng và trật tự xã hội nhân bản hơn”<sup>1</sup>.

Luân lý cổ võ một tình trạng nơi đó tiền bạc đóng vai trò người phục vụ chứ không phải kẻ thống trị. Như ĐGH đã khuyến khích, tất cả “đoàn kết một cách vị tha và đem nền kinh tế tài chính trở lại với một nền luân lý vì con người”<sup>2</sup>. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, chúng ta những Kitô hữu và anh em Phan Sinh biết rằng Thiên Chúa đã tạo dựng của cải trên trái đất cho tất cả mọi người, và không có ngoại lệ. Đối với chúng ta, liên đới với người nghèo phải là một dấu chỉ về căn tính của chúng ta về mặt thần học, bởi vì “con tim của Thiên Chúa có một chỗ đặc biệt cho người nghèo [...]. Sở thích này của Thiên Chúa có những kết quả trong đời sống đức tin của mọi Kitô hữu, bởi vì chúng ta được gọi để có ‘một tâm tình này... như Đức Giêsu Kitô đã có’ (Pl 2,5)”.

**Đức Giêsu Nazaret** đã hiểu rất rõ rằng nơi nào tiền bạc và của cải ngự trị, nơi đó có tàn bạo và bất

---

<sup>1</sup> *Idem.* 57

<sup>2</sup> *Idem.* 58

công lên ngôi. Như thế, Người dạy chúng ta rằng để đi vào vương quốc của Thiên Chúa, người ta phải trở nên nghèo hèn, nghĩa là không dính chặt vào tiền bạc cũng như của cải vật chất (*Phúc thay ai có tinh thần nghèo khó vì Nước Thiên Chúa là của họ!*<sup>1</sup>). Chính Người đã chọn trở nên nghèo hèn (*Con Người không có chỗ gối đầu*<sup>2</sup>) và Người đã kêu mời những con người nghèo hèn trở nên môn đệ của Người trong sứ vụ<sup>3</sup>.

Đức Giêsu rất rõ ràng và triệt để trong vấn đề tiền bạc. Với mệnh đề “không ai có thể làm tôi hai chủ ... anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi tiền của được”<sup>4</sup>, Người cho thấy tiền bạc có thể trở thành vị thần nô lệ hóa chúng ta và làm cho chúng ta vô cảm, mù lòa và thờ ơ đối với nhu cầu của người khác (x. *Dụ ngôn người giàu có và Lazarô: Lc 16,19-31*). Nó cũng có thể làm cho chúng ta trở nên bất công và sùng bái ngẫu tượng, bởi vì nó dẫn chúng ta đến chỗ tích lũy của cải để cảm thấy an toàn, hơn là tín thác vào Thiên Chúa. Vì thế, Đức Giêsu đã nói: “Hãy đi và bán tất cả những gì anh có và cho người nghèo; anh sẽ có một kho tàng trên thiên đàng. Rồi hãy đến theo tôi” (Mt 19,21). Chia sẻ của cải của chúng ta với người nghèo không chỉ là một vấn đề luân lý, nhưng còn là vấn đề thuộc phạm vi Kitô học (“khi anh em làm điều đó cho người bé nhỏ nhất trong anh em, là anh em làm cho Ta” Mt 25,40) và thần học nữa, bởi vì ý muốn của Thiên Chúa là của cải của trái đất dành cho tất cả mọi

---

<sup>1</sup> x. Mt 5,13

<sup>2</sup> x. Lc 9,58

<sup>3</sup> x. Mt 10,9-10

<sup>4</sup> Mt 6,24; Lc 16,13

người chứ không phải chỉ cho một số ít chiếm đoạt chúng.<sup>1</sup>

Hệ thống kinh tế hiện nay được xây dựng trên sự đam mê tiền bạc và lợi nhuận tối đa, dẫn tới những hệ quả nghiêm trọng: “Người giàu càng giàu hơn và cái giá của nó là người nghèo lại nghèo hơn” (ĐGH Gioan Phaolô II); có một sự căm dỗ cho con người; thiên nhiên, bị đối xử như là hàng hóa, đang bị triệt phá. Hệ thống này đối nghịch với dự phóng và ý muốn của Thiên Chúa. Trong hệ thống này, không thể phục vụ Thiên Chúa lẫn tiên của; cũng không thể vừa phục vụ nhân loại và vừa phục vụ tiền của được.

Đức Giêsu đề nghị một chọn lựa khác, đặt nền tảng trên những giá trị mà Chúa bày tỏ và đẩy mạnh trong Tin Mừng. Nó được gọi là Vương Quốc của Thiên Chúa. Giá trị tối thượng của nó là nhân vị và phẩm giá của những người nam và người nữ, chứ không phải là sự sở hữu của cái vật chất. Tình yêu làm cho chúng ta hạnh phúc, được biểu lộ trong lòng thương xót, sự quảng đại, liên đới và trao ban. Chỉ trong con đường này, những mối liên hệ nhân loại mới trở nên chân thành, tôn trọng, ngay thẳng và huynh đệ.

**Thánh Phanxicô Assisi** gồm tóm các vấn nạn về các nguồn lực kinh tế và tiền bạc trong cách đối xử của ngài đối với việc truất hữu; đối với ngài điều này rất quan trọng. Dự phóng đời sống của ngài là sống “không có gì cho riêng mình”. Cụm từ này được sử dụng ở phần đầu của hai bản Luật, và Phanxicô gọi nó

---

<sup>1</sup> x. *Xh* 9:29; *Lv* 25:23; *Tv* 24:1

là lời khuyên Phúc Âm hay lời khấn nghèo khó<sup>1</sup>. Để gia nhập huynh đệ đoàn, đòi hỏi phải có một sự từ bỏ của cải vật chất và phân phát của cải mình cho người nghèo<sup>2</sup>, anh em không có gì làm của riêng, “nhà cửa, đất đai hoặc bất cứ của gì”<sup>3</sup>. Chọn lựa để sống không có gì cho riêng mình xuất hiện rõ ràng trong chương XIV của bản Luật không sắc chỉ, có tựa đề *Tác phong anh em khi ra giữa đời*: “Khi anh em ra giữa đời, thì đừng mang gì đi đường, đừng mang theo túi tiền đừng mang bao bì, lương thực, tiền bạc, cũng đừng mang gậy. Khi vào bất cứ nhà nào, trước hết hãy chào: ‘Chúc nhà này được bình an’. Rồi cứ ở lại nhà ấy và ăn uống những của người ta dọn cho. Đừng chống cự người ác, nhưng ai vả anh em má bên này, thì hãy giơ cả má bên kia nữa. *Và ai đoạt áo ngoài của anh em, thì cũng đừng cản họ lấy áo trong*”. “*Ai xin thì hãy cho; ai lấy cái gì của anh em thì đừng đòi lại.*”<sup>4</sup>

Không chiếm hữu vượt trên sự nghèo khó vật chất; nghèo khó vật chất chưa là diễn tả sâu xa nhất của truat hữu. Sự truat hữu được khắc họa nơi sự tự hủy của Chúa Kitô và trên một sự thật là chỉ một mình Thiên Chúa là chủ tể mọi sự. Chúng ta không bao giờ được giữ cho mình của cải, vật chất lẫn tinh thần, vốn thuộc về Thiên Chúa; trái lại, chúng ta cần hoàn lại chúng và nhận ra rằng những thứ ấy thuộc về Thiên Chúa. Sự truat hữu liên hệ đến tất cả của cải trần thế, cả bất động sản lẫn động sản; nhưng trên tất cả nó quy về sự tiết trừ tận gốc rễ nơi con tim của chúng ta khảo

---

<sup>1</sup> x. L 1,1

<sup>2</sup> x. L 2,5-8

<sup>3</sup> L 6,1

<sup>4</sup> Lksd XIV, 1-6



khát những thứ đó. Sự truat hữu không loại trừ việc sử dụng chừng mực những vật dụng cần cho sự sống. Tuy vậy, nó cũng bao gồm việc không chiếm hữu cả những tài năng và ân ban cá nhân của chúng ta, vốn phải được hoàn lại cho Đức Chúa, bởi vì Thiên Chúa cung cấp tất cả những sự ấy, và nếu chúng thuộc về Chúa, tất cả phải được dâng trả cho Người<sup>1</sup>.

Vấn đề không có gì là của riêng mình trong phần đầu của bản Luật Dòng và của cải vật chất trong chương VI của cùng bản Luật đó liên quan tới việc không chiếm hữu được gắn kết với chương IV. Tại đó, Phanxicô, theo lệnh truyền của Đức Giêsu khi Người sai các môn đệ thực thi sứ vụ, cấm anh em nhận lãnh tiền bạc: “Tôi cấm ngặt toàn thể anh em nhận tiền bạc bằng bất cứ cách nào, do chính mình nhận, hoặc nhờ người trung gian. Tuy nhiên, để sắm những thứ cần thiết cho anh em đau ốm và để may mặc cho anh em khác, thì chỉ các anh Phục vụ thôi mới được nhờ cậy các bạn hữu thiêng liêng để lo liệu, tùy nơi chốn, thời tiết và miền giá lạnh, như các anh nhận thấy là phù hợp với nhu cầu; <sup>3</sup> miễn là luôn giữ điều đã nói, là không được nhận tiền bạc” (L IV).

Lý do chính yếu cho sự khát khe này của thánh Phanxicô đến từ điều Tin Mừng đòi hỏi, vốn dẫn Phanxicô đến chỗ theo sát mặt chữ trong việc đi theo một trong những đòi buộc của việc đi theo Chúa Kitô. Trong bản văn song song nơi bản Luật không sắc chỉ, vốn rộng mở hơn, người soạn luật đề nghị nhiều lý do khác nhau từ Tin Mừng cho việc xem tiền bạc như bụi

---

<sup>1</sup> Lksd VII, 17

đất và hư không, chẳng hạn như chống lại thói tham lam và những mối bận tâm của thể hệ này, và cho việc chắc chắn không đánh mất vương quốc trên trời bởi vì tiền của<sup>1</sup>. Điều này khẳng định rằng đối với Phanxicô, động lực chính của ngài mang tính thần học. Việc nghiêm cấm tiền bạc nhằm giúp xâm nhập vào Vương Quốc Thiên Chúa ở giữa chúng ta. Trên hết, người anh em hèn mọn phải đặt sự tín thác của mình trong tình phụ tử của Thiên Chúa và tin vào sự quan phòng của Người. Như thế, người ấy có thể làm chứng cho những người sống chung quanh mình<sup>2</sup>.

Nhưng những động lực khác cũng ảnh hưởng đến Phanxicô. Một trong số này đó là chính ngài đã nhận thấy những sự chia rẽ và bạo hành sản sinh bởi lòng ham muốn tiền bạc, và mối nguy hiểm mà của của cải đối với đời sống Kitô hữu. Người đã cảm thấy xung quanh mình quyền lực hiểm ác của tiền bạc, đã thấy ma quỷ làm mờ mắt nhiều người với sự khát khao tiền bạc.

Một động lực khác mang tính lịch sử đó là vào thời đó chỉ những người có tiền bạc là “người tự do”, một thành phần của giới trung lưu, và có thể thực thi quyền của họ, bao gồm cả quyền dự phần vào trong đời sống xã hội. Đàng khác, những người không có tiền bạc được đặt định cho sự tòng phục và bị loại ra ngoài xã hội. Cách riêng, khi tiền bạc không chỉ là phương tiện của sự trao đổi nhưng cũng là phương tiện

---

<sup>1</sup> x. Lksd VIII, 1-2;5-6

<sup>2</sup> F. URIBE, *La Regola di San Francesco. Lettera e spirito*, EDB, Bologna 2011, p. 156.

của vốn liếng, “*thánh Phanxicô phản đối hệ thống kinh tế tạo nên những người nghèo mới, và đề nghị một sự thay đổi, một cách thể huynh đệ trong việc sử dụng của cải, một cách thể không tạo nên những nạn nhân*”<sup>1</sup>

Ngày hôm nay mệnh lệnh của Luật Dòng không được áp dụng theo nghĩa đen. Điều gây hứng thú cho chúng ta đó là tinh thần bản văn của Luật Dòng và những động cơ của thánh Phanxicô, Đấng trên tất cả đã muốn sự hèn mọn được bảo vệ chắc chắn. Ngày hôm nay người nghèo cũng sử dụng tiền bạc làm phương tiện trao đổi. Tiêu chuẩn để được tôn trọng cho việc sử dụng tiền bạc và phương tiện của sự tồn tại đó là chúng được sử dụng theo cùng một cách thức mà các tông đồ đã sử dụng chúng. Đức Giêsu muốn rằng các môn đệ của Người không trở nên gắn bó với sự bù đắp về mặt kinh tế, để không thỏa hiệp mà nhận số tiền nhỏ trong công việc loan báo Tin Mừng của họ (anh em đã nhận lãnh nhưng không thì hãy trao ban nhưng không<sup>2</sup>). Viễn tượng của thánh Phanxicô đó là ngài muốn anh em mình tạo khoảng cách với ước muốn tích lũy tiền bạc và vốn liếng, để rồi họ có thể đặt mình vào trong cánh tay Quan Phòng Thần Linh và gìn giữ sự tự do nội tâm triệt để cho sứ vụ của họ trong thế giới<sup>3</sup>.

Tuy nhiên, “trong xã hội hậu hiện đại hiện tại, có đặc tính là nền văn hóa của tiêu thụ, thật là tốt khi nhớ rằng Phanxicô đã thực hiện một chọn lựa bao hàm

---

<sup>1</sup> J. MICÓ, *Vivir el Evangelio. La Espiritualidad de San Francisco de Asís*, Ed. EL

PROPAGADOR TAM., Valencia, 1998, p. 254

<sup>2</sup> x. Mt 10, 7-8

<sup>3</sup> x. F. URIBE, *La Regola di San Francesco*, trg. 160-162.

sự phê phán đối với hệ thống kinh tế xã hội thời đại của ngài. Ngài đã chọn những con người bị xã hội loại ra, những con người hèn mọn<sup>1</sup>.

Tự nó việc sống không có của riêng không phải là cùng đích, đúng hơn nó phải dẫn đưa chúng ta đến chỗ dâng trả tất cả mọi sự về cho Thiên Chúa, Đáng làm ra mọi sự<sup>2</sup>. Theo thánh Phanxicô, sự “dâng trả” này xảy ra trong cả lời nói và hành động<sup>3</sup>. Điều này được hoàn tất trong lời ngợi ca và cảm tạ và bởi việc rao giảng và khuyên nhủ<sup>4</sup>; qua đời sống mẫu mực của chúng ta, làm việc mà không quan tâm đến lương bổng, và trong mối liên hệ của chúng ta với những người lân cận, đặc biệt là với người nghèo: Phanxicô dâng trả tất cả về cho tôn chủ của mình là Thiên Chúa, qua các sứ giả và những người đại diện của Người, người nghèo<sup>5</sup>. Đối với thánh Phanxicô, chia sẻ và liên đới với người nghèo công việc của sự hoàn trả, của sự trả lại. Bởi vì tất cả mọi sự đều thuộc về Thiên Chúa, Đáng phân phát chúng một cách quảng đại cho tất cả mọi người<sup>6</sup>, việc sử dụng được xác định bởi sự cần thiết: của cải thuộc về tất cả những người cần đến chúng. Đối với thánh Phanxicô, việc tặng áo khoác của ngài cho một người nghèo không phải là một hành động bác ái, đúng hơn đó là hành động hoàn trả, hiểu như là sự

---

<sup>1</sup> x. F. URIBE, *La Regola di San Francesco*, trg. 162-163

<sup>2</sup> Hn 18,2

<sup>3</sup> Hn 6,3; Adm. 7,4; Hn 21, 2; Earlier Exhortation to the Brothers and Sisters of Penance, 5-10

<sup>4</sup> C. VAIANI, *La via di Francesco*, Edizioni Biblioteca Francescana, Milano

2008, pp. 75-87

<sup>5</sup> x. 2Cel 85

<sup>6</sup> x. 2Cel 77

công bình. Ngài cảm thấy mình như một tên trộm nếu không chia sẻ điều mình có với những người có nhu cầu khẩn thiết hơn<sup>1</sup>. Thêm vào đó, đối với Phanxicô con đường chính yếu để thực thi sự hoàn trả không phải bởi việc giúp đỡ những người nghèo túng; đúng hơn đó là việc chia sẻ điều kiện sống của họ; chúng ta được khuyến khích thực hiện như vậy trong điều 66 của Hiến Chương.

OFEMVN

---

<sup>1</sup> x. 2Cel 87;92

## TIÊU CHUẨN CHO VIỆC SỬ DỤNG CÁC NGUỒN LỰC KINH TẾ MỘT CÁCH MINH BẠCH, HỢP LUÂN LÝ VÀ LIÊN ĐỐI

Chúng ta đã ôn lại tư tưởng của Đức Giêsu và thánh Phanxicô về vấn đề của cải vật chất và tiền bạc, xem một số trích dẫn từ ĐGH Phanxicô: ngài thẳng thắn chống lại việc để tiền bạc thống trị thay vì phục vụ, và khuyến khích mọi người “đoàn kết một cách vị tha và đem nền kinh tế tài chính trở lại với một nền luân lý vì con người”<sup>1</sup>. Giờ đây chúng ta có thể chuyển sự chú ý của mình vào những tình huống cụ thể đời sống chúng ta để bàn về sự minh bạch, liên đới và luân lý trong việc sử dụng những nguồn lực của chúng ta, đề xuất những tiêu chuẩn giúp chúng ta trong tiến trình hoán cải không ngừng.

Chúng ta sẽ bàn luận những câu hỏi sau: tiền bạc của chúng ta đến từ đâu? Chúng ta đã sử dụng tiền bạc và các nguồn lực khác của chúng ta như thế nào? Chúng ta đã sử dụng tiền tiết kiệm của chúng ta như ra sao?

### 1. Tiền bạc của chúng ta đến từ đâu?

Trong thế giới của chúng ta không có gì là miễn phí, mọi thứ đều phải được trả tiền: thức ăn, quần áo, bác sĩ và thuốc men, huấn luyện, nước, điện, thuế v.v... Vì thế, chúng ta cần tìm những nguồn lực tài chính. Nhưng khi chúng ta nói về việc sử dụng những nguồn

---

<sup>1</sup> *Niềm Vui Tin Mừng* 58

lực này một cách minh bạch, hợp luân lý và liên đới, điều đầu tiên chúng ta cần xem xét đó là nguồn tài chính của chúng ta. Nó thường đến từ công việc của chúng ta, hưu bổng, tiền tài trợ, dâng cúng và thu nhập phát sinh từ việc sử dụng tài sản (thu nhập từ đầu tư). Chúng ta hãy phân tích những nguồn thu nhập này.

- a. Ân ban của công việc (bao gồm cả trợ cấp hưu dưỡng, vốn là hiệu quả của công việc) phải là phương tiện chính của chúng ta cho việc sinh sống (x. Lksd VII; L V,2; Dc 21, HC 76,1-2). Trong cả hai trường hợp (công việc hay trợ cấp hưu dưỡng) bất cứ gì anh em thủ đắc bởi sinh hoạt riêng hay vì danh nghĩa nhà Dòng, hoặc bất cứ của gì anh em nhận được như hưu bổng, tiền trợ cấp hay bảo hiểm, đều thuộc về huynh đệ đoàn” (HC 79§2). Bởi đó, anh em không được có tài khoản ngân hàng, thẻ tín dụng, phương tiện tài chính hay tài sản được đứng tên bởi anh em mà không có phép của giám tỉnh và Ban cố vấn, không hợp luân lý cho cá nhân anh em khi giữ tiền lễ, lương hưu hay của dâng cúng.

Đây là lúc thuận lợi để ghi nhớ nỗ lực chân thành mà tất cả huynh đệ đoàn, trên khắp các lục địa, nên làm để đạt được sự tự túc. Nỗ lực này sẽ giúp vượt thắng sự lệ thuộc kinh tế vốn tạo nên một cảm giác thấp kém và những thái độ lười biếng. Trong trường hợp của những đơn vị nghèo cần sự giúp đỡ tài chính cho việc huấn luyện hay cho những nhu cầu đặc biệt như thiên tai hay những vấn đề sức khỏe, tất cả

chúng ta nên giúp đỡ họ trong sự liên đới và hiệp thông.

- b. **Tiền tài trợ** không phải luôn luôn có vấn đề. Trong thực tế, tài liệu của USG xác định rằng: “Chúng ta phải biết làm thế nào để tận dụng lợi thế của những đóng góp mà những hiệp hội giáo dân khác nhau (chính quyền quốc gia, Hiệp Hội Châu Âu, các tổ chức phi chính phủ, các đoàn thể, v.v...) và các hiệp hội thuộc Giáo Hội (hội đồng giám mục, v.v...) sẵn sàng giúp đỡ cho những ai trình bày các dự án có giá trị xã hội”<sup>1</sup>. Tất cả các đơn vị nhận tiền tài trợ từ bất cứ nguồn nào phải chắc chắn quản lý nguồn quỹ một cách minh bạch, để ý nhiều đến việc sử dụng chúng cho những mục đích mà vì những mục đích này chúng được yêu cầu, và đáp ứng tất cả những yêu cầu của cơ quan tài trợ khi dự án hoàn thành.
- c. Liên quan đến **của dâng cúng**, phải có một sự biện phân cẩn thận. Một số của dâng cúng thì tốt lành và không tạo nên vấn đề. Một số khác không nên nhận, thậm chí không nên sử dụng cho những mục tiêu tốt lành sau đó, bởi vì chúng đến từ những tình trạng bất công hay từ “tiền bẩn”. Ngay từ những buổi đầu truyền

---

<sup>1</sup> 60<sup>th</sup> Assembly of the USG (2002), *Economy and Mission in the Consecrated Life Today*, Part 6, Investment Criteria #2.



thống Kitô giáo đã và đang yêu cầu Hội Thánh không chấp nhận loại dâng cúng này<sup>1</sup>.

- d. Liên quan tới **thu nhập phát sinh từ tài sản của Tỉnh dòng**, tài liệu USG xác định rằng: “Có những Tỉnh dòng hay Hội dòng cậy dựa nhiều vào lợi nhuận và tiền lãi trên sự đầu tư của họ hơn là thu nhập và lương bổng của các tu sĩ nhận được từ công việc của họ. Đây là một cách thế mới để kiếm được tiền bạc và các nguồn thu”<sup>2</sup>. Những ví dụ khác sẽ là sự thu nhập nhận được từ các du khách cho những cuộc viếng thăm đến các nơi chốn lịch sử; hay từ việc cho thuê những không gian trong tòa nhà, hay từ những ngôi nhà tu viện giờ đã và đang được làm thành khách sạn. Chúng ta có thể nói gì về tất cả các điều đó? Rất có thể những điều này là những dấu hiệu về của cải, bởi vì rất ít người hôm nay có thể sống nhờ vào việc cho thuê những nhà cửa của họ. Một số những nguồn thu này vốn đến từ việc đầu tư,

---

<sup>1</sup> x. thánh Augustinô, Bài Giảng 178, trong *The Works of Saint Augustine: A Translation for the 21<sup>st</sup> Century: Part III – Sermons: Volume 5*, New City Press, 1992, pp. 291-292. Thánh Gioan Kim Khẩu, Bài Giảng 85:3, trong *Nicene and Post-Nicene Fathers: Series I/ Volume X/ The Homilies of St. John Chrysostom*, Wm. B. Eerdmans Publishing Company, Grand Rapids, MI; (in French) John Chrysostom in *The Apostolic Constitutions*, book IV, chapter 6, numbers 1-5 [found in Metzger, Marcel, *Les Constitutions Apostoliques*, t. 2, Cerf (Coll. “Sources Chrétiennes” n° 329), Paris, 1986, pp. 178-181].

<sup>2</sup> 60<sup>a</sup> Assembly of USG (2002), *Economy and Mission in the Consecrated Life Today*, Part 3, #19

nhà cho thuê hay khách sạn có thể được chấp nhận nếu chúng trực tiếp hướng đến sự liên đới với người nghèo, công việc mục vụ hay sứ vụ. Nhưng chắc chắn rằng không phải tất cả những điều này có thể được coi như là có giá trị. Vấn đề này đòi hỏi một sự biện phân đặt nền tảng trên lời khẩn nghèo khó của chúng ta. Chẳng hạn khi chúng ta rời khỏi một trong những ngôi nhà của mình, phải chăng chúng ta không cần nhắc khả năng sử dụng nó cho những mục đích mang tính xã hội, hơn là chỉ thu nhập đến từ việc cho thuê?

## 2. Đây là mục đích của tiền bạc và chúng ta sử dụng chúng thế nào?

Tiền bạc trong đời sống tu trì được sử dụng cho ba mục đích:

- Nuôi dưỡng các thành viên, duy trì hoạt động những cơ cấu lãnh đạo và các công việc nội bộ; và cho việc Phúc Âm Hóa, cùng với việc duy trì các hoạt động tông đồ;
- Chia sẻ các nguồn lực của các Kitô hữu và cho sự liên đới;
- Tiết kiệm: như là nguồn dự trữ.

### 2.1. Chi Tiêu

a. **Hỗ trợ các thành viên.** Thật là quan trọng khi phân tỉnh, chúng ta xem xét lại vấn đề kiểu sống của chúng ta. Trước tiên, tiền bạc đáp ứng những nhu cầu căn bản của các thành viên bao gồm việc chăm sóc cho những người già cả, bệnh tật, hoặc huấn luyện

cho những ứng viên mới. Những nhu cầu căn bản như lương thực, chỗ ở, quần áo là không thể thiếu; chúng phải được sử dụng như người nghèo sử dụng chúng để cho phép việc chia sẻ được nhiều hơn. Tuy nhiên, có những loại nhu cầu và hàng hóa khác vốn cần thiết nhưng không phải là không thể thiếu, bao gồm những công cụ cần thiết để hoàn thành tốt một công việc, cho văn hóa và cho giải trí v.v... Chúng ta phải lưu ý đến những của cải này: Bởi vì chúng không phải là không thể thiếu, nên chúng ta không có quyền tuyệt đối trên chúng. Đúng hơn, chúng ta có trách nhiệm tiết chế của cải của chúng ta đối với những đồ vật này để chúng ta có thể “làm giảm bớt đau khổ nơi những con người đau khổ, cả xa và gần, không chỉ từ ... ‘của dư thừa’ nhưng còn từ ... ‘của cần thiết’”<sup>1</sup>. Sau hết, chúng là những của cải không cần thiết, nghĩa là chúng không thiết yếu cho đời sống hay cho sự tăng trưởng toàn diện của một người. Chúng ta không có quyền nào đối với những của cải này, thậm chí là nhỏ nhoi. Theo truyền thống của Hội Thánh, bất cứ của cải thặng dư nào đều thuộc về những người cần đến nó. Những người Phan Sinh được gọi để sống trong sự khổ hạnh và trong sự liên đới.<sup>2</sup> Họ phải từ bỏ những của cải không cần thiết, bao gồm nhiều thứ vốn cần thiết nhưng không phải là không thể thiếu, và như thế, từ bỏ quyền để thỏa mãn những nhu cầu riêng của họ khi có nhiều người sống trong sự thiếu thốn lớn lao. Những phản tỉnh này nhắc chúng ta nhớ đến chủ đề mang tính Phan Sinh: chủ đề

---

<sup>1</sup> Gioan Phaolô II, *Quan tâm tới vấn đề xã hội*, 31

<sup>2</sup> x. HC 66,2;67;72

dâng trả<sup>1</sup>. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, ơn gọi của chúng ta và sự hiện diện của rất nhiều người nghèo phải đưa đến một sự xem xét nghiêm ngặt của lương tâm liên quan đến kiểu sống rất thoải mái của chúng ta, đến việc sử dụng cách tự do những đồ sành điệu, và đến những thái độ vốn của những người thuộc giới trung lưu và những kẻ theo chủ nghĩa tiêu thụ<sup>2</sup>.

Một sự quản trị theo cung cách Tin Mừng và Phan Sinh sẽ dành ưu tiên việc tiêu xài và quyết định mua sắm như thế nào và khi nào. Nó sẽ tránh việc tiêu xài không cần thiết. Lời khẩn nghèo khó sẽ được phản tỉnh trong những dự chi của cộng đoàn, không chỉ liên quan đến sự tiết chế và cấp độ của sự tiêu thụ, nhưng cũng liên quan đến chỗ đứng của người nghèo trong những dự chi của chúng ta.

Sự nghèo khó của chúng ta phải mang tính ngôn sứ: “Đức khó nghèo thách thức mạnh mẽ việc tôn thờ Thiên Tài; nó tạo nên một lời mời gọi có tính ngôn sứ cho xã hội tại nhiều nơi thuộc thế giới giàu sang đang có nguy cơ mất ý thức về mục thước và thậm chí về ý nghĩa của sự vật nữa. Vì vậy mà ngày nay, hơn bao giờ hết, lời mời gọi sống khó nghèo Phúc Âm gây được chú ý với những người ý thức rằng tài nguyên của hành tinh này có giới hạn, và cho những ai muốn lên tiếng kêu gọi cần phải tôn trọng và bảo vệ công trình tạo dựng bằng cách giảm bớt tiêu thụ, biết sống thanh đạm và tự đặt cho mình bốn phận kim hãm những ước muốn của mình. Những người tận hiến

---

<sup>1</sup> x. chẳng hạn, điều 72 trong Hiến Chương, vốn phát triển những ý tưởng được tìm thấy trong Luật Dòng 6,1 và Di Chúc 24

<sup>2</sup> x. HC 67

được mời làm chứng cho Tin Mừng một cách mới mẻ và mạnh mẽ về sự từ bỏ và tiết độ, bằng một nếp sống huynh đệ với nét nổi bật là đơn sơ và hiếu khách, cũng như làm gương cho những ai dừng dừng với nhu cầu của tha nhân. Chúng ta đó đương nhiên đi kèm theo một mối tình dành ưu tiên cho người nghèo, và tỏ ra một cách đặc biệt trong cách chia sẻ điều kiện sống của những người cùng khôn nhất”<sup>1</sup>.

Chắc chắn rằng một anh em không thể vừa tiêu xài tự do đồng thời vừa chia sẻ với người nghèo. Để có thể chia sẻ nhiều hơn, điều cần thiết là phải chi tiêu ít đi. Thông thường tiêu xài ít đi có nghĩa là thay đổi kiểu sống và làm đơn giản hóa đời sống của chúng ta. Chẳng hạn, thay vì có quá nhiều người làm công chúng ta có thể cân nhắc rằng “công việc nhà trong các cộng đoàn của chúng ta sẽ được làm bởi chính các anh em càng nhiều càng tốt”<sup>2</sup>.

b. **Cung cấp quỹ cho nhu cầu và công việc phục vụ vốn không tự hỗ trợ.** Sự cai quản và việc tông đồ là một phần đời sống của các tu đoàn. Những anh em thi hành các công việc này toàn thời gian mong muốn vào các anh em còn lại giúp cho những nhu cầu cá nhân và nghề nghiệp của họ. Ở cấp độ các Tỉnh dòng, các huynh đệ đoàn có thể đáp ứng các nhu cầu này, ở cấp độ Hội Dòng, các Tỉnh dòng có thể đáp ứng các nhu cầu đó. Thật là rõ ràng rằng nhân đức chia sẻ và liên đới cũng được áp dụng vào trong lãnh vực này.

---

<sup>1</sup> Tông huấn *Đời Sống Thánh Hiến*, 90

<sup>2</sup> HC 80§1

c. **Hỗ trợ cho công tác tông đồ.** Ngoài việc hỗ trợ cho các anh em trong lãnh vực cai quản và việc tông đồ, những của cải sẵn có của một huynh đệ đoàn, một Tỉnh dòng hoặc Hội Dòng phải được đặt vào trong sự phục vụ cho sứ vụ và truyền giáo, cùng với việc huấn luyện không thể thiếu cần cho những hoạt động đó. Chúng ta cần xem xét khả năng việc không chiếm giữ nơi chốn chúng ta làm việc. Cách tiếp cận như thế hữu ích vì hai lý do: thứ nhất, nó sẽ là một dấu chỉ của sự nghèo khó; thứ hai, nó sẽ cho phép một sự linh động và tự do lớn hơn để rời khỏi một dự án khi một sứ vụ khẩn thiết hơn nảy sinh. Phải chăng bản Luật Dòng 6,1 đã không nói rằng: “Anh em không được chiếm hữu gì hết, nhà cửa, đất đai hoặc bất cứ của gì”? Thêm vào đó, điều 73 của Hiến Chương cũng xác định rằng: “Quyền sở hữu nhà cửa và của cải cần thiết cho đời sống và công việc của anh em thực sự vẫn thuộc về những người mà anh em phục vụ hoặc các ân nhân hoặc Giáo Hội hay Tòa Thánh”. Lúc khởi đầu, các Hội Dòng và Tu Đoàn được đặt trong những nơi được gọi là *các hoang mạc*, trên *các biên giới* và *các vùng ngoại biên*. Ngày hôm nay điều này không còn nữa và trong thực tế chúng ta thấy mình bị trói buộc với của cải và công việc của mình. Jon Sobrino đã lưu ý rằng: “Nếu bởi chính cơ cấu của nó mà đời sống tu trì dính vào một lối sống dị thường nào đó, thì đời sống đó sẽ trải qua cơn khủng hoảng khi tìm cách trở nên bình thường và khi không còn được sống trong hoang mạc hay những vùng ngoại biên hay trên các tuyến đầu. Rồi các tu sĩ sẽ cảm thấy rằng họ bị mắc kẹt trong một cơ cấu cá nhân dị thường (cơ cấu của các lời khẩn),

nhưng lại đang cố để làm điều bình thường, điều mà mọi người khác đang làm. Rồi các tu sĩ hỏi rằng họ có nên đi theo sự hướng dẫn của mọi người khác và làm nên cơ cấu bình thường riêng của mình, kết hôn và tự do hành động theo ý mình hay không”<sup>1</sup>. Phải chăng “trạng thái bình thường” này không phải là một trong những nguyên nhân của cuộc khủng hoảng ơn gọi tu trì hiện nay? Trong những trường hợp này những nơi mà Hội Dòng là chủ nhân của công việc tông đồ, tốt hơn là xác lập một sự tách bạch thực sự về mặt ngân sách giữa cộng đoàn các tu sĩ và công việc tông đồ, bởi vì một thực tại có thể đòi hỏi những đánh giá mà nơi thực tại khác không bao giờ có thể được bào chữa. Cho dù Hội Dòng hay Tinh dòng là chủ nhân của công tác tông đồ, thì cũng không nên quên **chức năng xã hội** của của cải, như được dạy trong Giáo Huấn Xã Hội của Giáo Hội. Công việc tông đồ của chúng ta phải mở rộng cánh cửa càng rộng càng tốt cho người lân cận và tha nhân. Thật là không phải khi của cải và nguồn lực của chúng ta, vốn khá đáng kể, lại không được tận dụng bởi vì chúng ta không làm cho chúng trở nên khả dĩ cho những người cần đến chúng. Chúng ta có những người làm công là giáo dân trong các cộng đoàn và sứ vụ của chúng ta; “các quy định của dân luật phải được tuân thủ hợp lý công bằng”<sup>2</sup>, trong sự tôn trọng lương bổng, lợi ích và điều kiện làm việc.

---

<sup>1</sup> J. SOBRINO, *The True Church and the Poor*, Orbis Books; Maryknoll, New York, 1984, p. 324.

<sup>2</sup> Hiến Chương 80§2

## 2.2. Chia sẻ các nguồn lực của chúng ta với người nghèo (sự dâng trả)

Chúng ta đã nói cách thức sống nghèo của chúng ta phải dẫn chúng ta đến chỗ sống khổ hạnh để chia sẻ sâu xa hơn với những người thiếu thốn những của cải cần thiết. Các Giáo Phụ và các nhà triết học kinh viện dạy chúng ta rằng sự công bình đòi buộc chúng ta ban tặng những của cải dư thừa của mình cho người nghèo, và rằng đức ái đòi buộc chúng ta chia sẻ với họ từ điều chúng ta cần. Alexander Hales thường nói: “Người nghèo có thể được giúp đỡ theo hai cách: hoặc bởi việc được chia sẻ những của cải dư thừa, vốn chỉ là sự công bình, bởi vì những gì dư thừa thì thuộc về người nghèo, và đơn giản đó chỉ là trả về cho mỗi người điều thực sự thuộc về họ, hoặc là chúng ta có thể giúp đỡ họ bằng việc ban tặng từ nhu cầu của chính chúng ta”<sup>1</sup>. Bổ thí, không phải chỉ từ những của cải dư thừa nhưng từ nhu cầu, là một gia tài và một sự công bình đối với người nghèo”<sup>2</sup>

Các Tỉnh dòng và các Huynh đệ đoàn có những nguồn lực lớn lao phải giúp đỡ những người thấy mình đang trong cảnh khó khăn. Bất cứ của cải dư thừa nào có được sau khi đạt tới một sự đặt định trước tối đa cho quỹ dự trữ phải được dâng tặng cho **những dự án liên đới của Hội Dòng** hay của **các Tỉnh dòng** (các sứ vụ, huấn luyện, giúp đỡ các Tỉnh dòng nghèo, giúp đỡ gia đình của anh em đang cần sự giúp đỡ, giúp đỡ các đan viện chiêm niệm) hay để giúp những **dự án nhân đạo**

<sup>1</sup> *Liber 3 Sententiarum*, dis. 33.

<sup>2</sup> Lksd 9,9; x. DC 22



**khác** của các đoàn thể hay nhóm đang thi hành những công việc phục vụ xã hội thích đáng (Chương trình phục hồi cho những người nghiện hay chú ý đến những người bị loại ra: di dân, vô gia cư, .v.v....) nhưng không nhận được sự giúp đỡ từ những tổ chức khác hay từ nhà nước.

Một điều khác cũng phải lưu ý khi cân nhắc việc chia sẻ của cải và liên đới là điều đó **được thực thi** như thế nào. Sự bố thí không nên giản lược là một sự an ủi lương tâm mình trong khi về căn bản vẫn để cho mọi việc như cũ. Đúng hơn, phải là một thực hành công bình đích thực để nâng người khác lên và góp phần thay đổi xã hội. Nếu chúng ta nhìn lại quá khứ của mình, chúng ta sẽ thấy rằng thời đại của anh em Tuân Thủ sinh hoa kết trái khi các anh em biết cách để nối kết áp lực của sự đổi mới bên trong với áp lực của việc đổi mới xã hội. Điều này cho phép họ tạo ra đỉnh cao của lòng sùng mộ (Mons Pietatis), một ví dụ đầu tiên về tín dụng vi mô (microcredit) trong lịch sử. Tại nhiều nơi trên thế giới, sự đầu tư hợp hợp với luân lý, tín dụng vi mô, hợp tác xã và Thương mại Công bằng là những dạng thức của liên đới thông minh mà, nếu tồn tại, sẽ giúp nhiều người thoát khỏi tình trạng nghèo khổ trong khi vẫn tôn trọng phẩm giá của họ. Sự giúp đỡ này không bị giới hạn đối với công tác bác ái thuần túy, nhưng thúc đẩy khả năng tổ chức của các ân nhân.

Trong bất kỳ trường hợp nào, như được lưu ý trong Sắc lệnh Tông Đồ Giáo Dân: “Phải tổ chức giúp đỡ sao cho những người được trợ giúp dần dần thoát khỏi sự lệ thuộc người khác và có thể tự túc” (s.8)

### 2.3. Tiết kiệm

a. **Thiết lập một quỹ dự trữ chung và sự tích trữ của cải.** Dường như là thận trọng để đặt qua một bên một quỹ dự trữ nào đó nhằm đảm bảo những khoản chi có thể không thấy trước. Thật là phù hợp để Tỉnh dòng tạo ra “một quỹ chung, được duy trì bởi tất cả các huynh đệ đoàn và nhằm phục vụ cho tất cả như nhau. Một quỹ như thế thúc đẩy một sự minh bạch tài chính và cũng sẽ là một sự biểu lộ cụ thể của tình liên đới giữa chúng ta, của sự hỗ trợ giữa các huynh đệ đoàn, cũng như là nguồn lực của sự liên đới với người nghèo.

Quỹ này không nên bị giới hạn. Để cho Đời Sống Thánh Hiến là một dấu chỉ cho thế giới hôm nay, rõ ràng là nên cung cấp một kinh nghiệm của “sự bất an của Tin Mừng”. Cái nhìn của nó về tương lai phải được đặt tính hóa bởi sự tin tưởng lớn lao vào sự Quan Phòng của Thiên Chúa<sup>1</sup>. Phải chăng sự tích lũy của cải là hợp pháp? Hiến Chương của chúng ta nói: “Anh em, nhất là những anh Phục Vụ và Phụ Trách Cộng Đoàn phải cẩn thận tránh mọi hình thức tích trữ và phải quan tâm đến nhu cầu của người nghèo” (HC 80§3). Vì thế, vấn đề phải được nêu lên là: phải chăng quỹ dự trữ cần phải thật lớn theo mức mà chúng ta có thể làm? Phải chăng chúng ta không nên đặt sự giới hạn tối đa trên nó, trong liên hệ với con số anh em trong Tỉnh dòng, tuổi tác của họ và con số những người còn trong giai đoạn huấn luyện, .v.v... và dâng tặng phần còn lại hướng tới việc chia sẻ của cải mang tính Ki-tô giáo?

---

<sup>1</sup> x. Mt 6,25-34

Bởi vì hoàn cảnh có thể thay đổi, sự giới hạn này có thể được xem xét lại tại mỗi kỳ Tu Nghị, ba năm hoặc sáu năm. Các tu hội có những kinh nghiệm khác nhau liên quan tới vấn đề này.

b. **Quỹ dự trữ cho những đầu tư.** Một vấn đề quan trọng đó là chúng ta sẽ giữ tiền thuộc quỹ dự trữ của chúng ta ở đâu. Chúng ta không nên bị hướng dẫn cách đơn giản bởi những tiêu chuẩn của nền kinh tế tư bản với một khuynh hướng tự do mới. Điều này có thể dễ dàng thâm nhập vào trong đời sống tu trì. Chúng ta không thể để cho lợi nhuận, sự an toàn và khả năng thanh toán bằng tiền mặt trở thành những giá trị lớn nhất và duy nhất của chúng ta. Không loại trừ những giá trị trước đây, người anh em phải cân nhắc những tiêu chuẩn phù hợp với luân lý và ích lợi cho xã hội. Thật là không đủ khi chỉ tránh những khoản đầu tư tài chánh liều lĩnh hay những hoạt động thương mại dẫn đến những thất thoát hay những đầu tư vượt quá khả năng kinh tế của Tỉnh dòng, nhưng quan trọng là đầu tư những tài sản vốn phù hợp với quan niệm Kitô hữu về cuộc sống và phù hợp với những giá trị luân lý mà chúng ta nói chúng ta bảo vệ.

Suy tư mang tính đạo đức đối với những vấn đề tài chính không phải là một vấn đề mới. Qua nhiều thế kỷ, Hội Thánh Công giáo đã xem việc đòi lãi cho tiền mượn là vô luân. Hãy nhớ lại tất cả những lời giảng chống lại sự cho vay nặng lãi. Bối cảnh xã hội và kinh tế hôm nay rất khác. Dầu vậy, chúng ta phải làm mới lại cùng một mối quan tâm về luân lý vốn cho phép chúng ta khẳng định rằng tất cả những hoạt động tài chính hợp pháp phải tôn trọng những tiêu chuẩn của

binh đẳng và công bình vốn được Giáo Huấn Xã Hội của Hội Thánh bảo vệ.

Về lãnh vực quản trị tài chánh, nhiều tín hữu và Hội dòng trong một chừng mực nào đó đang sống mâu thuẫn. Một mặt Giáo Huấn Xã Hội của Hội Thánh thực sự phê bình hệ thống kinh tế mà lối xuất đường như được đặt cao hơn con người<sup>1</sup>. Trọng tâm khắc nghiệt của một “trật tự thế giới” mới, chịu ảnh hưởng bởi “cơ cấu tội lỗi”<sup>2</sup>, bao gồm một hệ thống tài chính quốc tế liên kết với nhau ngày một nhiều nhưng lại ít chịu sự giám sát bởi những biện pháp bảo vệ về chính trị và những quan tâm vững chắc về luân lý. Hệ thống này gia tăng tính phi nhân, theo đuổi những khoản lợi ích ngắn hạn, lạnh nhạt với những nhu cầu của người dân và với một nền kinh tế đích thực. Đàng khác, nhiều tín hữu và một lượng không nhỏ các cộng đoàn Kitô hữu giữ một thái độ phê bình về những vấn đề này và biểu lộ thái độ đó với một sự lên án. Tuy nhiên, đó là vấn đề quản trị cổ đông cộng đoàn hoặc cá nhân (các nguồn đầu tư, tiền gởi cho những khoảng thời gian cố định, cho vay, v.v...), thì mỗi quan tâm mặt luân lý thường được gác sang một bên và hoạt động kinh doanh chỉ được vận hành trên nền tảng của những tiêu chuẩn được những tổ chức tài chính giàu có và quyền lực tận

<sup>1</sup> x. ĐGH Gioan Phaolô II, thông điệp *Lao động của con người*, 12

<sup>2</sup> x. ví dụ, cách mà Hội Đồng Giáo Hoàng “Cor Unum” sử dụng hạn từ được trình bày bởi ĐGH Gioan Phaolô II trong thông điệp *Quan tâm tới vấn đề xã hội*: “Sự thiếu hiểu biết về công ích đồng hành với sự theo đuổi bằng cách loại trừ và đôi khi quá mức về những lợi ích riêng như tiền bạc, quyền lực hay danh tiếng, khi được nhìn như là tuyệt đối và được tìm kiếm cho lợi ích riêng của chúng: nghĩa là như những thần tượng. Đây là điều được tạo nên bởi “cơ cấu tội lỗi” (*Hunger in the world*, 25)

dụng: lợi nhuận, an toàn và thanh toán bằng tiền mặt với bất cứ giá nào.

Quản trị có trách nhiệm đòi hỏi chú ý đến các tiêu chuẩn này. Tuy nhiên, từ quan điểm của một Kitô hữu và từ sự quan tâm đích thực đến xã hội, rõ ràng rằng điều đó là không đủ. Đã đến lúc phải đề cập đến sự liên hệ xã hội và luân lý như là một tiêu chuẩn khi chúng ta thực hiện đầu tư. Điều gì đang được làm với tiền bạc của chúng ta, với những khoản tiết kiệm của chúng ta? Các ngân hàng có thể đầu tư chúng cho vũ khí hay những ngành công nghiệp làm ô nhiễm môi trường. Họ có thể tìm sự lợi nhuận tối đa ở sự chi tiêu cho những môi trường làm việc làm giảm giá trị của hàng ngàn công nhân. Tuy nhiên, những chọn lựa khác vẫn tồn tại. Có thể đầu tư vào những sáng kiến kinh tế phù hợp với những lý tưởng của chúng ta về công lý, về việc đấu tranh chống lại nghèo đói, và vào việc bảo vệ môi trường: đầu tư hợp luân lý<sup>1</sup>, những ngân hàng hoạt động hợp luân lý, thương mại công bằng và liên đới, v.v...

Tài liệu của Liên Hiệp các Bề Trên Thượng Cấp, *Kinh tế và Sự vụ trong Đời sống Thánh hiến hôm nay* (2002) làm nổi rõ những tiêu chuẩn này như những

---

<sup>1</sup> *Những quỹ đầu tư về mặt luân lý* là những quỹ tương trợ có trách nhiệm về mặt xã hội bảo đảm những an toàn cho các công ty trung thành với các niềm tin về mặt xã hội, luân lý, tôn giáo và môi trường. Để bảo đảm rằng cổ phần được chọn trùng với các niềm tin của quỹ đó, các công ty trải qua một tiến trình kiểm tra cẩn thận. Quỹ tương trợ có trách nhiệm về mặt xã hội sẽ chỉ đảm bảo những an toàn trong những công ty trung thành với tiêu chuẩn cao của quyền công dân của các doanh nghiệp tốt. Mục đích của chúng là thúc đẩy sự phát triển có thể chứng minh được của hành tinh.

điều cần ghi nhớ khi làm những đầu tư cho các Hội dòng<sup>1</sup>.

### 3. Minh bạch, chính xác và hợp pháp

Mọi sự đều thuộc về cộng đoàn địa phương, Tỉnh dòng và quốc tế. Các anh Phục vụ và Quản lý đã được giao phó cho công việc quản trị các nguồn chung với sự minh bạch. Điều này có nghĩa rằng bất cứ ai cũng có thể tiếp cận thông tin, rằng không ai có thể làm những quyết định quan trọng một cách cá nhân mà không tham khảo người khác. Sự minh bạch là một khía cạnh khác của luân lý.

Để bảo đảm sự minh bạch, các anh quản lý cần lãnh hội việc huấn luyện chuyên môn thích đáng, và họ phải giữ sổ sách của họ cách nghiêm ngặt và chính xác.

Tuy nhiên, huấn luyện chuyên môn thôi thì chưa đủ. Cần phải hành động lương thiện, theo luật lệ và với sự ý thức công bình. Tiền bạc luôn là nguồn cám dỗ. Người ta có ý chiếm hữu, hay làm những quyết định có lợi cho mình hay có lợi cho một nhóm riêng, bên trong hoặc bên ngoài cộng đoàn.

Tối thiểu sáu năm một lần, các Tỉnh dòng phải quan tâm chỉ đạo việc kiểm toán độc lập sổ sách. Các thực thể khác nhau của Hội Dòng đã thực thi điều này, một số trên căn bản là mỗi năm. Nghị Quyết 51 của TTN 2009: “Vị Tổng Phục vụ và ban cố vấn của ngài

---

<sup>1</sup> 60th Assembly of USG (2002), *Economy and Mission in the Consecrated Life Today*, Investment Criteria, #4

phải tiếp tục thúc đẩy một chính sách minh bạch về tài chính giữa họ, tại Trung Ương Dòng và trong tất cả các thực thể của Hội Dòng. Việc kiểm toán sổ sách độc lập thường xuyên, được một công ty có thẩm quyền thực hiện, phải được duy trì ở văn phòng Tổng Quản lý và phải được khuyến khích trong tất cả các thực thể như là công cụ chính yếu trong nỗ lực thúc đẩy minh bạch ngày một hơn”.

Rõ ràng rằng những hoạt động kinh tế của Tỉnh dòng phải thực hiện theo theo luật pháp quốc gia và những nguyên tắc của Giáo Huấn Xã Hội của Hội Thánh. Chẳng hạn, chúng ta phải lưu tâm đến việc đóng thuế cho các huynh đệ đoàn và các sứ vụ của chúng ta.

Cuối cùng ban lãnh đạo Tỉnh dòng buộc phải lên tiếng và đi đầu trong những vấn đề liên quan đến tính minh bạch, trong những chính sách đầu tư và tiết kiệm lành mạnh, và cách tiếp cận lấy Tin Mừng làm trung tâm trong việc sử dụng tài nguyên của chúng ta.

#### **4. Sử dụng phù hợp luân lý các tài nguyên thiên nhiên**

Mỗi cá nhân đều là một người tiêu thụ tài nguyên thiên nhiên và kinh tế. Lời mời gọi sử dụng hợp luân lý những tài nguyên này là một lời nhắc nhở rằng các tài nguyên ấy có giới hạn, quyết định sử dụng chúng phải được đặt nền trên những tiêu chuẩn luân lý.

Việc sử dụng hợp luân lý những tài nguyên thiên nhiên nhấn mạnh một điều đó là mô hình phát triển của chúng ta phải bền vững. Một mô hình như thế sẽ tính đến nhu cầu

của thể hệ hiện tại mà không làm tổn hại đến năng lực của các thể hệ tương lai trong việc chăm sóc cho nhu cầu của riêng họ. Cần tôn trọng khả năng hấp thu có giới hạn của hệ thống sinh thái trước những tác động của con người.

Bởi đó, việc sử dụng tài nguyên phù hợp luân lý phải thúc đẩy cách thức tiêu dùng có trách nhiệm. Người tiêu dùng có trách nhiệm ý thức rằng với mỗi hành động tiêu hao năng lượng, một hệ thống máy phức tạp được khởi động và với mỗi hành động, chúng ta đang chống lại hoặc làm tăng sự bất bình đẳng nào đó, vì thế, bảo vệ hay phá hủy môi trường nhiều hơn. Người tiêu dùng có trách nhiệm là người sử dụng những tiêu chuẩn phù hợp luân lý khi quyết định mua một cái gì đó, là người xem xét những giá trị của xã hội và sinh thái trước khi thực hiện việc mua bán (và ở đây chúng ta có thể thấy một sự nối kết với các chủ đề quan tâm đến tạo thành trong đời sống hàng ngày và công bằng môi sinh<sup>1</sup>, cả hai áp dụng thực tiễn này liên hệ với lòng “kính trọng” Phan Sinh dành cho tạo thành<sup>2</sup>.

## 5. Kế hoạch cho đời sống và sứ vụ

Những tiêu chuẩn được bàn thảo ở trên phải được sử dụng trong mọi cấp độ đời sống Phan Sinh,

---

<sup>1</sup> Văn phòng trung ương của JPIC đã chuẩn bị một tài liệu nguồn về việc quan tâm đến tạo thành trong đời sống thường nhật của người anh em hèn mọn và về công lý đối với tạo thành. Xin xem tại trang web: [http://www.ofm.org/01docum/jpic/DailyLifeEcology\\_ENG.pdf](http://www.ofm.org/01docum/jpic/DailyLifeEcology_ENG.pdf) and [http://www.ofm.org/01docum/jpic/EnvironmentalJustice\\_ENG.pdf](http://www.ofm.org/01docum/jpic/EnvironmentalJustice_ENG.pdf)

<sup>2</sup> x. HC 71



bao gồm chương trình sống của mỗi cộng đoàn và Tỉnh dòng, Văn Phòng Tổng Quản lý. Điều này sẽ giúp tất cả các anh em sống cách trung thành sự dẫn thân của mình cho sự hèn mọn, nghèo khó và liên đới.

## 6. Huấn luyện

Nghị Quyết 54 của TTN 2009, được trích dẫn trên đây, yêu cầu một chương trình huấn luyện về chủ đề tài chánh phải được chuẩn bị cho Hội Dòng, “chú ý cách đặc biệt đến sự minh bạch, liên đới và phù hợp luân lý, từ viễn tượng linh đạo Phan Sinh của chúng ta”. Vì thế, vấn đề này cần được bao gồm cả trong thường huấn và huấn luyện khởi đầu. Chắc chắn rằng các giám tỉnh, các quản lý tỉnh dòng và phụ trách cần lãnh hội một sự huấn luyện đặc biệt cả trong các nguyên tắc Phan Sinh-Tin Mừng là nền tảng cho công việc trong lãnh vực tài chính cũng như một sự huấn luyện chuyên môn để thực thi thành thạo dịch vụ này.

Thật là quan trọng trong những nhà huấn luyện của chúng ta, các ứng sinh học hỏi về trách nhiệm liên quan tới những vấn đề kinh tế và lối sống, họ được khuyến khích sử dụng tiền bạc và các tài nguyên khác có trách nhiệm, Tin Mừng làm trung tâm và biết chia sẻ. Họ cũng phải được chuẩn bị để quản trị tài nguyên của huynh đệ đoàn trong tương lai.

## HƯỚNG DẪN NGHIÊN CỨU CHỦ ĐỀ VỀ VIỆC SỬ DỤNG HỢP LUÂN LÝ CÁC TÀI NGUYÊN

### **Dẫn nhập**

Bài hướng dẫn này đề nghị sáu phiên họp để giúp phản tỉnh cá nhân và cộng đoàn, một phản tỉnh hy vọng rằng đưa tới hoán cải. Nó nhằm giúp thúc đẩy việc chia sẻ ở tu nghị cộng đoàn, và ở các cuộc gặp gỡ các phụ trách hay các quản lý, cũng như ở các cuộc gặp gỡ khác. Nó đề cập đến việc sử dụng tài nguyên của chúng ta sao cho minh bạch, hợp luân lý và liên đới. Nó bàn về trách nhiệm cá nhân của mỗi anh em, trách nhiệm của các cộng đoàn địa phương và Tỉnh dòng.

Để tiến trình này hoạt động tốt, người hướng dẫn phải được chỉ định trước cho tất cả sáu phiên họp (có thể là một người cho năm phiên họp hay mỗi người khác nhau cho mỗi phiên họp). Một vài ngày trước phiên họp, người hướng dẫn đề nghị những người tham dự đọc đoạn tài liệu được bàn luận và để suy xét những câu hỏi kèm theo. Một khung đề nghị cho mỗi phiên họp:

- Nghi thức khai mạc hay một bài hát mở đầu (người hướng dẫn chuẩn bị)
- Đọc một hay nhiều bản văn gợi hứng
- Thảo luận những đoạn phù hợp của tài liệu và của những câu hỏi được cung cấp
- Cầu nguyện bế mạc

## I

## PHIÊN THỨ NHẤT

## Kinh tế, Luân lý và Liên đới

“mỗi ngày Người hạ mình xuống” (HN 1)

Một vài ngày trước cuộc gặp gỡ, người hướng dẫn sẽ mời các tham dự viên đọc *Những nền tảng Phan Sinh và Tin Mừng* từ bản văn *Sự Quản trị Phan Sinh về mặt tài chính*, mời gọi họ phản tỉnh trên câu hỏi: “Đâu là điều Chúa nói với tôi về đời sống nghèo khó lấy Tin Mừng làm trung tâm?”

- Bài hát và/hay lời nguyện (người hướng dẫn chọn)
- Bản văn gợi hứng
- Pl 2,5-11

## Tài Liệu Nguồn

*Này đây hằng ngày Người hạ mình xuống (x. Pl 2,8) như xưa Người rời ngai vàng (x. Kn 18,15) mà đến trong lòng Đức Trinh Nữ. Hằng ngày Người đến với chúng ta một cách khiêm nhường. (HN 1)*

*Nhưng Đức Giám Mục thành Assisi, đấng mà người của Thiên Chúa thường đến xin chỉ dạy, có lần tiếp đón Phanxicô cách ân cần và nói : “Cha thấy đời sống chúng con thật thiếu thốn và khắc khổ, nhất là không sở hữu của gì ở đời này.” Thánh nhân đáp lại: “Kính thưa Đức Cha, nếu chúng có chút của cải thì*

*chúng con lại phải có khí giới để bảo vệ. Từ đó, sẽ nảy sinh những sự tranh chấp, kiện tụng và thông thường thì lòng kính mến Chúa và yêu thương đồng loại cũng sẽ vì đó mà bị cản trở nhiều mặt. Chính vì vậy chúng con không muốn sở hữu của cải gì ở đời này.” Đức Giám Mục rất hài lòng về câu trả lời ấy, vì quả thực, người của Thiên Chúa khinh chê mọi của cải chóng qua và đặc biệt là tiền bạc. Lòng ngài khinh chê của cải đến mức trong mọi bản luật của mình, ngài đều hết sức mạnh mẽ khuyên dạy giữ sự nghèo khó và căn dặn tất cả anh em phải để ý lánh xa tiền bạc. (BNB 35).*

### **Hiển Chương 64**

*Là môn đệ của Đức Giêsu Kitô, “Đấng đã hạ mình thấp hèn và sẵn lòng vâng phục cho đến chết”, anh em phải trung thành với ơn gọi riêng của đời sống hèn mọn. “Trong niềm vui mừng, hân hoan, anh em phải đi khắp thế gian như những người tôi tớ phục tùng mọi người, hiền hòa và khiêm nhường trong lòng.*

### **Hiển Chương 66§1**

*Để theo sát hơn và biểu lộ rõ ràng hơn sự tự hủy của Đấng Cứu Thế, anh em phải sống cuộc đời và thân phận của những kẻ bé mọn trong xã hội, luôn luôn sống giữa họ như những người hèn mọn; anh em phải góp phần làm cho Nước Chúa trị đến bằng cách tự xác định vị trí của mình như thế trong xã hội.*

### **Những Tài Liệu Của Hội Thánh**

Thời đại của chúng ta được mô tả bởi những thay đổi quan trọng và những phát triển trong những

lãnh vực khác nhau, với những hệ quả quan trọng trên đời sống con người. Bất chấp nghèo đói đã giảm thiểu, những mục tiêu đạt được thường góp phần tạo nên một nền kinh tế loại trừ và bất bình đẳng: “Ngày nay, mọi người đều xử sự theo tiêu chuẩn cạnh tranh và luật của kẻ mạnh, trong đó kẻ mạnh nuốt trửng người yếu” (NVTM 53). Là cộng đồng Kitô hữu, đứng trước sự bất ổn định mà phần đông những người nam và người nữ của thời đại chúng ta đối mặt, cũng như tình trạng mong manh về luân lý và tinh thần của rất nhiều người khác, nhất là những người trẻ, chúng ta cảm thấy bị thách đố.

Các Tu Hội Đời Sống Thánh Hiến và Tu Đoàn Đời Sống Tông Đồ có thể và phải là những người giữ vai trò chủ đạo tích cực trong việc sống và làm chứng rằng *nguyên tắc biết ơn và logic quà tặng* tìm được chỗ đứng của chúng trong hoạt động kinh tế. Linh đạo của đáng sáng lập của mỗi Hội dòng được mô tả đầy áp dưới trong “logic” này: vì là quà tặng, là người được thánh hiến, anh chị em có thể đóng góp đích thực cho sự phát triển kinh tế, xã hội và chính trị. *Sự trung thành với đoàn sủng của đáng sáng lập* và đối với di sản thiêng liêng, cùng tính độc đáo của từng Hội dòng, vẫn là tiêu chuẩn đầu tiên cho việc đánh giá sự quản trị, điều hành và tất cả công trình được thực thi trong hội dòng ở mọi cấp độ [...].

Các Tu Hội Đời Sống Thánh Hiến và Tu Đoàn Đời Sống Tông Đồ luôn luôn là tiếng nói mang tính ngôn sứ và chứng nhân sống động cho sự mới mẻ là Đức Kitô, trở nên đồng hình đồng dạng với Đấng đã làm cho mình trở nên nghèo khó để nhờ đó chúng ta

trở nên giàu có nhờ sự nghèo khó của Người. Sự nghèo khó đáng yêu này là sự liên đới, chia sẻ, bác ái được biểu lộ trong tiết chế, tìm kiếm công bình và trong việc lấy đi niềm vui cách cốt yếu, nhằm bảo vệ chống lại những ngẫu tượng vật chất vốn làm lu mờ ý nghĩa đích thực của cuộc sống. Nghèo khó về lý thuyết thì không cần. Nghèo khó mà chúng ta học hỏi bằng việc đụng chạm đến thân xác khó nghèo của Đức Kitô, nơi những người khiêm nhường, nghèo túng, những người bệnh tật và nơi các trẻ em. Mặc dù vậy, ngày hôm nay anh chị em có thể là những tiên đồn trong việc quan tâm đến người nghèo và mọi hình thức nghèo khó vật chất, luân lý, thiêng liêng, và là những mẫu gương chiến thắng mọi dạng thức ích kỷ nhờ logic Tin Mừng dạy chúng ta tín thác Thiên Chúa Quan Phòng.

Message of Pope Francis to  
Participants in the International  
Symposium on the Management of  
Ecclesiastical Goods  
Pontifical University Antonianum,  
March 8-9, 2014

### **Thảo Luận Và Chia Sẻ**

- Thảo luận và góp ý về phần I của bản văn: “*Những nền tảng Phan Sinh và Tin Mừng*”
- Chia sẻ điều Chúa đang nói về sống nghèo khó và sống *không có gì làm của riêng*.
- Chia sẻ những kinh nghiệm về cách sự thèm khát có được địa vị lãnh đạo dẫn đến mâu thuẫn và chia rẽ.

- Đây là hành động cụ thể có thể được thực hiện đáp lại những phản tỉnh của chúng ta?

### **Cầu Nguyện Kết Thúc**

Lạy Thiên Chúa là Cha,  
khi thánh Phanxicô đứng trần trụi trước thế giới  
và tuyên bố quyền thừa kế của thánh nhân trong tư  
cách là con Cha  
Cha đã mặc cho thánh nhân tấm áo niềm vui và tự do  
đã truyền cho thánh nhân bước đi trong thế giới như sứ  
giả của Cha.  
Xin ban cho chúng con lòng can đảm và đơn sơ cần  
thiết  
để nắm giữ di sản thánh nhân để lại cho chúng con:  
tin tưởng rằng Cha, là Đấng nuôi bầy quạ non kêu đói  
và tô điểm muôn hoa lộng lẫy hơn cả sự huy hoàng của  
Salomon,  
sẽ luôn luôn là Người Cha và là Đấng Quan Phòng.  
Chúng con cầu xin nhờ Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng  
con. Amen.

## II

## PHIÊN THỨ HAI

**Tiền Bạc Của Chúng Ta Đến Từ Đâu? (II,1)**

*“Tôi tha thiết muốn tất cả anh em khác  
đều phải chuyên tâm làm một công việc lương thiện”*

(DC 20)

Một vài ngày trước cuộc gặp gỡ, người hướng dẫn sẽ mời gọi các tham dự viên đọc phần II,1 bản văn *Quản trị Phan Sinh về mặt tài chính: tiền bạc của chúng ta đến từ đâu?* và mời gọi họ phản tỉnh trên câu hỏi: “Đã bao giờ anh em hỏi bản thân mình tiền bạc của chúng ta đến từ đâu?”

- Bài hát và/hay lời nguyện (người hướng dẫn chọn)
- Những bản văn gợi hứng
- Mt 10,7-13 hay Cv 4,32-37

**Tài Liệu Nguồn**

*Ngay buổi đầu của cuộc hoán cải, thánh Phanxicô, với sự giúp đỡ của Thiên Chúa, như một người khôn ngoan, đã đặt để bản thân và nhà của ngài, nghĩa là hội dòng, trên một đá tảng chắc chắn, sự khiêm nhường thâm sâu và sự nghèo khó cao cả của Con Thiên Chúa, và gọi nó là dòng của “những anh em hèn mọn”.*



*Về sự khiêm nhường sâu thẳm: vào buổi đầu của hội dòng, sau khi anh em gia tăng về mặt con số, ngài đã muốn anh em ở trong bệnh viện của những người phong hủi để phục vụ họ. Vào thời đó bất cứ khi nào người cao quý và bình dân đến hội dòng, họ được bảo, giữa những điều khác, họ phải phục vụ những người phong hủi và ở trong nhà của những người này.*

*Về sự nghèo khó cao cả: như được xác định trong Luật Dòng, hãy để anh em tiếp tục như những khách lạ và lữ hành trong những ngôi nhà mà họ ở. Đừng để họ tìm kiếm bất cứ điều gì dưới bầu trời, ngoại trừ thánh đức nghèo khó, nhờ đó, trong thế giới này, họ được nuôi dưỡng bởi Chúa với thức ăn cho thân thể và nhân đức, và, trong thế giới tương lai, sẽ đạt được một gia tài trên trời.*

*Ngài đã đặt mình trên sự nghèo khó cao cả và sự khiêm nhường thẳm sâu, bởi vì, mặc dù ngài là một giáo sĩ trong Hội Thánh của Thiên Chúa, nhưng ngài đã muốn và đã chọn làm người thấp kém, không chỉ trong Hội Thánh của Thiên Chúa, nhưng còn ở giữa anh em.*

*The Assisi Compilation, 9*

## **Hiển Chương**

*Như những người nghèo đích thực được tinh thần và gương sáng của thánh Phanxicô hướng dẫn, anh em phải xem việc lao động và phục vụ như là ơn Chúa ban. Vậy anh em phải tỏ ra mình là những người*

*hèn mọn mà không một ai phải sợ, vì điều anh em tìm kiếm là phục vụ chứ không phải thống trị.*

*Ý thức rằng lao động là phương thế thông thường và chính yếu để cung ứng những điều cần thiết, tất cả và mỗi một anh em hãy phục vụ, “hãy làm việc cách trung tín và sốt sắng”, tránh sự ỷ nhưng “thù địch của linh hồn”.*

HC 76§1,2

*Anh em không được gắn bó với một công việc nào như là của riêng mình, dù đã làm từ lâu. Anh em phải luôn luôn mau mắn rời bỏ những nơi chốn và công việc đã được khởi sự, để đảm nhận những công việc cần thiết khác.*

HC 77§2

*Về thù lao của việc làm, anh em phải nhận những gì cần thiết và nhận cách khiêm tốn. Tuy nhiên bất cứ của gì anh em thu đắc do sinh hoạt riêng hay vì danh nghĩa Dòng, hoặc bất cứ của gì anh em nhận được như hưu bổng, tiền trợ cấp hay bảo hiểm, đều thuộc về huynh đệ đoàn.*

HC 79§2

### **Thảo Luận Và Chia Sẻ**

- Thảo luận và góp ý về phần II,1 của bản văn: “*Những nền tảng Phan Sinh và Tin Mừng*”

- Tiền bạc mà chúng ta dùng cho đời sống và sự vụ trong cộng đoàn địa phương đến từ đâu? Và trong tinh đồng của chúng ta đến từ đâu?
- Phải chăng chúng ta có những thực hành nghịch với những giá trị của Tin Mừng và Phan Sinh?
- Hành động cụ thể nào sẽ được làm trong sự đáp trả đối với sự phản tỉnh của chúng ta?

### **Cầu Nguyện Kết Thúc**

*Lạy Thiên Chúa là chủ tể mọi loài, Chúa đã ước muốn rằng tất cả con cái Chúa, được liên kết trong cùng một Thần Khí, phải sống và tăng trưởng cùng nhau qua việc chấp nhận nhau trong hòa hợp và bình an. Con tim của chúng con đầy tràn nỗi buồn phiền bởi vì sự ích kỷ nơi con người chúng con và lòng tham của chúng con đã và đang gây trở ngại cho sự nhận biết ý định của Chúa trong thời đại chúng con. Chúng con nhận biết rằng bình an là một ân ban từ Chúa. Chúng con cũng biết rằng sự cộng tác của chúng con, như là những khí cụ của Chúa, đòi hỏi chúng con quản lý một cách khôn ngoan các tài nguyên của trái đất cho sự tiến bộ đích thực của tất cả mọi người. Sự khôn ngoan này đòi hỏi sự kính trọng và tôn trọng sâu xa dành cho sự sống, sự xem xét năng động về phẩm giá con người và về sự thánh thiêng nơi lương tâm mỗi người, và sự chiến đấu không ngừng chống lại các dạng thức phân biệt đối xử, trong luật lệ và trong đời sống. Trong liên kết với tất cả anh chị em, chúng con cam kết dần thân mở rộng sự hiểu biết sâu sắc hơn về sự hiện diện và hoạt động của Chúa trong lịch sử, thực hành hiệu quả hơn chân lý và trách nhiệm, không ngừng tìm kiếm tự do từ mọi hình thức đàn áp, không ngại nghì trong việc tìm kiếm tình huynh đệ qua việc hủy bỏ mọi rào cản, hướng đến công bình và sự viên mãn của cuộc sống cho tất cả mọi người. Lạy Chúa, xin hãy làm cho chúng con*

*có khả năng sống và tăng trưởng qua việc cộng tác tích cực với người khác trong nỗ lực chung xây dựng một nền văn hóa bất bạo động, một cộng đồng thế giới không đặt sự an toàn của mình vào việc xây dựng những vũ khí hủy diệt ngày một nhiều hơn nhưng vào sự tin tưởng lẫn nhau và trong sự chăm chỉ làm việc vì một tương lai tốt đẹp hơn cho tất cả con cái Chúa trong một thế giới văn minh tình thương, chân lý và hòa bình.*

Gioan Phaolô II

OFEMVN

### III

## PHIÊN THỨ BA

### Mục Tiêu Của Tiền Bạc Là Gì? Và Đây Là Cách Chúng Ta Sử Dụng Nó?

*“Luật và đời sống Anh Em Hèn Mọn  
là tuân giữ thánh Phúc âm Đức Giêsu Kitô, Chúa  
chúng ta,  
bằng cách sống vâng phục, không có của riêng và  
khiết tịnh” (L 1,1)*

Vài ngày trước cuộc gặp gỡ, người hướng dẫn mời gọi các tham dự viên đọc phần II,2.1 của bản văn: *Quản trị Phan Sinh về mặt tài chính*, và mời gọi họ phản tỉnh trên câu hỏi: “Chúng ta có sử dụng tài nguyên của mình theo những cách thức phù hợp với Tin Mừng hay chưa?”

- Bài hát và/hay lời nguyện (người hướng dẫn chọn)
- Những bản văn gợi hứng
- Lc 18,22

#### Tài Liệu Nguồn

*Anh em không được chiếm hữu gì hết, nhà cửa, đất đai hoặc bất cứ của gì. Như những kẻ lữ hành và khách lạ ở đời này (x. 1Pr 2,11), phụng sự Chúa trong nghèo khó và khiêm nhường, anh em hãy đi xin của bố thí với lòng tin tưởng,<sup>3</sup> không được hổ thẹn, vì Chúa đã làm người nghèo khó ở thế gian này vì chúng ta (x.*

2Cr 8,9). Đó chính là điều kỳ diệu của đức nghèo cao trọng: đức ấy đã đặt anh em, những anh em rất thân mến của tôi, làm những người thừa tự và hoàng tử của Nước Trời, nghèo khó về vật chất nhưng cao sang về nhân đức (x. Gc 2,5). Chớ gì đó là phần gia nghiệp sẽ dẫn đưa anh em tới cõi đất dành cho kẻ sống (x. Tv 141,6). Anh em rất yêu dấu, hãy hết lòng gắn bó với phần phúc ấy, vì danh Chúa Giêsu Kitô, anh em đừng muốn có của cải gì khác nữa dưới bầu trời.

L 6,1-6

### Hiển Chương

Là lý hành, khách lạ ở đời này và đã khước từ quyền sở hữu cá nhân thì anh em phải từ chối chiếm hữu nhà cửa hoặc nơi chốn hay vật gì khác như Luật Dòng dạy; như vậy anh em cống hiến bản thân và mọi phương tiện sống và làm việc để phục vụ Hội Thánh và thế giới trong tinh thần nghèo khó, khiêm nhu.

Nhà cửa anh em ở và đồ đạc anh em sắm hoặc sử dụng phải phù hợp với đức nghèo khó tùy theo hoàn cảnh địa phương và thời buổi.

Của cải dành cho anh em sử dụng phải được chia sẻ cho người nghèo để mưu ích cho họ, theo quy định hợp pháp của Nội Quy Riêng.

HC 72§1.2.3

## Những Tài Liệu Của Hội Thánh

*Trong thực tế, trước khi nhắm phục vụ người nghèo, khó nghèo Phúc Âm tự nó đã là một giá trị rồi, bởi vì nhắc đến mỗi phúc đầu tiên theo gương Đức Kitô khó nghèo. Thật vậy, ý nghĩa tiên khởi của khó nghèo là làm chứng cho Thiên Chúa, kho tàng đích thực của trái tim con người. Đức khó nghèo phản đối quyết liệt việc tôn thờ Tiền Tài ; nó như thể một lời ngôn sứ vang lên cho xã hội tại nhiều nơi thuộc thế giới giàu sang đang có nguy cơ mất ý thức về mục thước và thậm chí về giá trị của sự vật nữa. Vì vậy mà ngày nay, hơn cả mọi thời đại khác, đức khó nghèo Phúc Âm thu hút chú ý của những người ý thức tài nguyên của hành tinh có giới hạn, đang đòi phải tôn trọng và bảo vệ công trình tạo dựng bằng cách giảm bớt tiêu thụ, biết sống thanh đạm và tự đặt cho mình bốn phận kìm hãm những ước muốn của mình. Những người tận hiến được mời làm chứng cho Tin Mừng một cách mới mẻ và mạnh mẽ về sự từ bỏ và tiết độ, bằng một nếp sống huynh đệ với nét nổi bật là đơn sơ và hiếu khách, cũng như làm gương cho những người đứng dưng với nhu cầu của tha nhân. Chúng ta đó đương nhiên đi kèm theo một mối tình dành ưu tiên cho người nghèo, và tỏ ra một cách đặc biệt trong cách chia sẻ điều kiện sống của những người cùng khổ nhất. Biết bao cộng đoàn hiện đang sống và làm việc ở giữa người nghèo và người ngoài lề xã hội, chấp nhận những điều kiện sống của họ và chia sẻ nỗi đau khổ, các khó khăn và hiểm nguy của họ.*

Gioan Phaolô II, *Tông Huấn Đời Sống Thánh Hiến*, 90

## Thảo Luận Và Chia Sẻ

Thảo luận và góp ý về phần II,2.1 của bản văn:  
 “*Những nền tảng Phan Sinh và Tin Mừng*”

Chúng ta bị ảnh hưởng như thế nào bởi nỗi trơ trọi của chủ nghĩa tiêu thụ trong thế giới hôm nay? Làm thế nào chúng ta có thể phản ứng như những người anh em Phan Sinh?

Hãy lưu ý đến lời khẩn nghèo khó của chúng ta và sự nghèo khó gây xúc động của nhiều người trong thế giới của chúng ta hôm nay, phải chăng chúng ta đang nghiêm túc đáp lại tiếng gọi cho một kiểu sống đúng mục và đơn giản?

Hãy tìm kiếm những cách thức thúc đẩy sự dẫn thân của chúng ta cách hào hứng cho sự nghèo khó lấy Tin Mừng làm trung tâm.

### **Cầu Nguyện Kết Thúc (đọc chung cùng nhau)**

Lạy Chúa, cùng với ơn làm việc, chúng con cũng cầu xin Chúa ban cho chúng con:

*Tinh thần cầu nguyện và sốt mến*, để chúng con có thể cộng tác cách nhiệt thành hơn trong công trình tạo dựng của Ngài;

*Tinh huynh đệ*, để chúng con có thể tìm cách giải quyết những phận vụ của chúng con như là những người anh em;



*Hèn mọn và khiêm nhường*, để chúng con có thể chiến thắng mọi nỗi sợ hãi và ước muốn quyền lực;

*Tự do*, để chúng con không thể chiếm hữu công việc cho riêng mình và sẵn sàng bắt đầu những công việc mới;

*Lòng biết ơn*, để chúng con có thể loại bỏ bất cứ ước muốn trở nên giàu có và tích trữ của cải;

*Liên đới*, để chúng con có thể nhắc nhở mình về sự cần thiết làm việc với người nghèo;

*Công bình*, để chúng con có thể gạt qua một bên tất cả những ước muốn tiện lợi;

*Lương thiện*, để chúng con có thể sử dụng mọi sự một cách nghèo khó và huynh đệ.

Lạy Chúa, qua công việc của chúng con, xin giúp chúng con dâng trả về cho Chúa tất cả những gì chúng con đã nhận được từ nơi Ngài qua những người nghèo. Amen!

## IV

## PHIÊN THỨ BỐN

## Chia Sẻ Tài Nguyên Với Người Nghèo (II,2.2)

“...và tôi đã tỏ lòng thương xót họ” (DC 2)

Một vài ngày trước cuộc gặp gỡ, người hướng dẫn mời gọi các tham dự viên đọc phần II,2.2 của bản văn *Quản trị Phan Sinh về mặt tài chánh*, và mời gọi họ phản tỉnh trên câu hỏi: “Chúng ta hiểu cụm từ ‘Liên đới với người nghèo’ như thế nào?”

- Bài hát và/hay lời nguyện (người hướng dẫn chọn)
- Các bản văn gợi hứng
- Lc 10,29-37

**Tài Liệu Nguồn**

*Lời lẽ nào có thể diễn tả cho hết lòng thương xót của con người này đối với kẻ nghèo? Chắc chắn ngài đã có một bản chất nhân hậu, và đức tính này được gia tăng gấp đôi nhờ lòng đạo đức Thiên Chúa đổ xuống trên ngài. Vì thế, tâm hồn của Phanxicô rất nhạy cảm trước kẻ nghèo và đối với ai không thể ra tay giúp đỡ thì ngài cũng đem lại lòng cảm thông. Thấy nghịch cảnh nào, thấy túng thiếu nào, ngài cũng mau chóng hỏi tâm mà hướng về Chúa Kitô. Như thế trong mọi kẻ nghèo, ngài đều thấy người Con của Đức Mẹ nghèo khó. Như Đức Mẹ đã bồng ẵm Chúa Giêsu trần trụi trên tay, thì ngài cũng mang Chúa trần trụi trong*

tâm hồn mình. Mặc dù ngài đã xua đuổi khỏi lòng mình mọi ham muốn, nhưng không thể bỏ lòng ham muốn sống nghèo. Thấy ai nghèo hơn mình thì ngài lập tức ganh tị. Ngài sợ bị thua khi tranh đua về mặt nghèo khó.

Một ngày kia, khi người của Thiên Chúa đang trên đường giảng đạo thì gặp một người nghèo. Thấy cảnh trần trụi của người ấy, ngài rất đau lòng và quay qua anh bạn đồng hành, ngài nói: “Cảnh túng thiếu của ông ta khiến chúng ta phải xấu hổ. Đó là lời khiển trách nặng nề cách chúng ta sống nghèo”. Anh bạn đáp lại: “Thưa anh, tại sao vậy?” Vị thánh buồn bã trả lời: “Tôi đã chọn đức nghèo thay cho mọi của cải, tôn làm Bà Chúa của tôi. Thế mà anh xem: đức nghèo lại chói sáng hơn nơi người này. Anh có biết rằng khắp nơi trên hoàn cầu người ta đều nghe nói rằng chúng ta là những kẻ nghèo nhất vì Chúa Kitô hay không? Thế nhưng người nghèo này chứng tỏ rằng sự thực không phải như người ta nghĩ!

2 Cel 51,83-84

## Hiển Chương

Để theo sát hơn và biểu lộ rõ ràng hơn sự tự hủy của Đấng Cứu Thế, anh em phải sống cuộc đời và thân phận của những kẻ bé mọn trong xã hội, luôn luôn sống giữa họ như những người hèn mọn; anh em phải góp phần làm cho Nước Chúa trị đến bằng cách tự xác định vị trí của mình như thế trong xã hội.

HC 66§1

*Của cải dành cho anh em sử dụng phải được chia sẻ cho người nghèo để mưu ích cho họ, theo quy định hợp pháp của Nội Quy Riêng.*

HC 72§3

*Tất cả anh em phải sử dụng tiền bạc theo cách thức phù hợp với những người nghèo khó và trong tinh thần liên đới trách nhiệm với huynh đệ đoàn. Như thế mới xứng hợp với những tôi tớ Thiên Chúa và những người noi giữ “đức khó nghèo tuyệt thánh”.*

*Anh em, nhất là những Phục Vụ và Phụ Trách cộng đoàn, phải cẩn thận tránh mọi hình thức tích trữ và phải quan tâm đến nhu cầu của người nghèo.*

HC 82§1.3

### **Các Tài Liệu Của Hội Dòng**

*Đối với thánh Phanxicô, sự nghèo khó liên kết với việc hoàn trả và là một hành vi hoàn trả. Về điểm này, những cuốn tiểu sử tiên khởi đã kể lại nhiều biến cố đầy ý nghĩa trong cuộc đời của người (x. 2Cel 87,92). Đối với thánh Phanxicô, cho người nghèo một tấm áo choàng không gì khác hơn là trả lại tấm áo cho người đó, đó là một đòi hỏi của công bằng. Người thú nhận rằng người cảm thấy xấu xa như một tên trộm, nếu người không trả lại tấm áo đó cho người nghèo hơn mình. Trong di cảo, thánh Phanxicô thường mời gọi chúng ta hãy “dâng trả cho Chúa tối cao, Đấng sở hữu mọi điều tốt lành,” (x. Hn 7,4; 11,4; 18,2; 28,1; Lksd 17,17) và hãy tạ ơn Người (x. TPv 7; 2TTh 61;*

*Lksd 17,18). Hành vi tạ ơn và ngợi khen là một phần của sự dâng trả.*

*Đối với chúng ta là những anh em hèn mọn, việc dâng trả là một nguyên tắc cơ bản mà chúng phải ghi nhớ khi dân thân trợ giúp người nghèo và người túng thiếu. Hoạt động vì người nghèo không phải là một hoạt động cho phép chúng ta đặt mình cao hơn anh chị em chúng ta và cũng không phải là một việc làm giúp chúng ta cảm thấy mình tốt lành. Đó chẳng qua chỉ là hành vi hoàn trả cho Thiên Chúa những của cải thuộc về người, mà người nghèo là đại diện của Người. Như đã nói ở trên, việc hoàn trả của cải không phải là một hành động nhân đức, mà là một hành vi thể hiện sự thật. Nếu mọi sự tốt lành đều do Thiên Chúa mà đến, thì đương nhiên chúng phải được trả lại Người và cho anh chị em của chúng ta. Đây là vấn đề công bằng chứ không phải là bác ái.*

*Khi xem xét những đề xuất liên quan đến nghèo đói trên phạm vi rộng lớn, chúng ta cũng nên nghĩ đến khía cạnh dâng trả. Chẳng hạn như việc tha những khoản nợ quốc tế cho những nước thuộc nam bán cầu, vấn đề này được bàn luận nhiều trong dịp kỷ niệm Năm Thánh 2000. Người ta có khuynh hướng xem đó như một hành vi bác ái, nhưng thật ra đó không phải bác ái, mà trả lại của cải cho những nước cựu thuộc địa. Do đó, việc hoàn trả có thể là một khái niệm rất hữu ích để làm sáng tỏ mối tương quan giữa các nước.*

*Công việc mà chúng ta thực hiện vì người nghèo cũng phản ánh quan niệm hoàn trả. Chúng ta thường nhận tiền từ các ân nhân để trợ giúp những ai*

*đang thiếu thốn. Như thế, việc làm của chúng ta chẳng qua chỉ là trả lại cho người nghèo số tiền mà chúng ta đã nhận. Bởi vậy, ngay cả trong những hoạt động vì người nghèo thì vấn đề cốt lõi vẫn là việc dâng trả.*

*Lữ hành và khách lạ ở đời này, trg 87-88*

### **Thảo Luận Và Chia Sẻ**

Thảo luận và góp ý phần II,2.2 của bản văn: “*Những nền tảng Phan Sinh và Tin Mừng*”

Lời khẩn nghèo khó bao hàm việc chia sẻ của cải bằng việc “hoàn lại” những điều đã nhận được từ sự Quan Phòng. Kinh nghiệm cá nhân và cộng đoàn mà chúng ta có về hình thức chia sẻ này?

Phải chăng chúng ta chia sẻ tài nguyên với những người đang cần chúng? Phải chăng chúng ta nên làm điều này nhiều hơn nữa?

Phải chăng chúng ta chia sẻ không gian không sử dụng với những nhóm làm việc bác ái cần đến nó? Khi chúng ta đóng cửa một cộng đoàn, chúng ta có xem xét việc làm cho nó trở nên có thể cho những sáng kiến thích hợp với xã hội không?

Hành động cụ thể nào có thể được làm trong việc đáp trả lại phản tỉnh của chúng ta về việc “hoàn lại”?

### **Câu Nguyện Kết Thúc** (đọc chung cùng nhau)

*Lạy Chúa là Chúa của bình an, chúng con cảm tạ Chúa vì lòng khát khao mà Thánh Thần bình an của Chúa đã khơi dậy trong thời đại chúng con: thay thế cảm hờn bằng tình yêu, thiếu tự tin bằng hiểu biết, thiếu quan tâm bằng tình liên đới. Xin hãy mở rộng con tim chúng con hơn nữa cho những nhu cầu của anh chị em chúng*

*con, để chúng con trở nên tốt hơn trong việc xây dựng sự bình an đích thực. Xin cho Vương quốc của Chúa, Vương quốc của công bình, bình an và yêu thương, đến với tất cả mọi người thuộc mọi chủng tộc và ngôn ngữ. Amen.*

Phaolô VI

OFEMVN

## V

## PHIÊN THỨ NĂM

## Tiết Kiệm (II,2.3)

“Chúng tôi không muốn có thêm gì nữa” (DC 17)

Một vài ngày trước cuộc gặp gỡ, người hướng dẫn mời gọi các tham dự viên đọc phần II,2.3 của bản văn *Quản trị Phan Sinh về mặt tài chánh*, và mời gọi họ phản tỉnh trên câu hỏi: “Chúng ta sử dụng tiền tiết kiệm mà chúng ta có như thế nào ở cấp độ địa phương?”

- Bài hát và/hay lời nguyện (người hướng dẫn chọn)
- Các bản văn gợi hứng
- Lc 12,22-31 hay Mt 6,19-21

## Tài Liệu Nguồn

*Chúa đã phán dạy trong Tin mừng: “Anh em phải coi chừng, phải tránh xa mọi hành vi xấu xa và tham lam” (x. Lc 12,15); và : “Anh em phải đề phòng, chớ để mình ưu tư chuyện thế gian và lo lắng việc đời” (x. Lc 21,34).*

*Do đó, dù ở đâu hay đi đâu, anh em tuyệt đối không được giữ tiền bạc, cũng không được nhận hay nhờ người khác nhận thay, để mua sắm quần áo hay sách vở, hoặc vì đó là tiền người ta trả công. Tóm lại, trong bất cứ trường hợp nào, anh em cũng không được nhận tiền bạc, trừ khi vì nhu cầu cần thiết của anh em đau ốm.*



*Chúng ta đừng xem tiền bạc hữu ích hơn sỏi đá. Ma quỷ tìm cách làm mù mắt những ai ham muốn hoặc coi trọng tiền bạc hơn sỏi đá. Vì thế, chúng ta là những người đã từ bỏ mọi sự (x. Mt 19,27), thì đừng vì chút của nhỏ mọn mà đánh mất Nước Trời. Nếu gặp thấy tiền bạc ở đâu, chúng ta cũng đừng bận tâm vì nó cũng như cát bụi dưới chân, vì “đó là phù vân trên mọi phù vân và tất cả là phù vân”.*

Lksd VIII

### **Hiến Chương**

*Bằng lời khẩn khó nghèo, các Anh Em Hèn Mọn bước theo Đức Giêsu Kitô, “Đáng đã tự ý trở nên nghèo khó ở thế gian này, vì chúng ta”, anh em khước từ quyền sử dụng và định đoạt về những của cải vật chất và chỉ dùng quyền đó khi có phép của các Phục vụ và các Phụ trách. Nhưng sau khi tuyên khẩn trọng thể, anh em khước từ cả quyền sở hữu nữa. Như những đay tớ khiêm nhu, anh em phó thác mình cho sự quan phòng của Cha trên trời.*

*Lệ thuộc hoàn toàn vào các Phục vụ và các Phụ trách trong việc sử dụng của cải thì chưa đủ đối với đời sống nghèo khó của các Anh Em Hèn Mọn, nhưng anh em còn phải nghèo cả về vật chất lẫn tinh thần, phải sống cần cù, thanh đạm, và theo gương Chúa Kitô, phải vui mừng “lúc ở giữa những người hèn hạ, bị khinh dể, nhưng người nghèo khó, tàn tật, yếu đau, phung hủi và hành khát bên đường. Anh em hãy diễn tả rõ nét tất cả những điều nói trên trong đời sống cá nhân và cộng đoàn, kể cả bằng những hình thức mới mẻ khác.*

HC 8§1.3

## Tài Liệu Của Hội Thánh

*Những vấn đề và thái độ không phù hợp đã được lưu ý trong một số lãnh vực, bao gồm một số hội dòng, bởi vì những sai lầm trong quỹ quản lý và đầu tư. Một số trường hợp này đã có những hậu quả công khai và, vô tình, vừa gây hại hình ảnh của các hội dòng có liên hệ gần nhất và vừa tổn hại đến hình ảnh Đền Sóng Thánh Hiến xét như toàn thể. Chắc chắn rằng việc quản lý các tài sản của các cơ sở các hội dòng đòi hỏi một sự thận trọng, chính xác, trung thực và trình độ nghiệp vụ. Phải tránh xa việc đầu cơ bằng bất cứ giá nào. Trong bối cảnh mới của nền kinh tế thế giới và của việc không ngừng gia tăng sử dụng kỹ thuật trong việc quản trị và điều hành, có một nhu cầu về thông tin nhiều hơn và huấn luyện tốt hơn cho tất cả các tu sĩ, cách riêng là cho những người phải lấy những quyết định và thực thi việc quản trị và điều hành tài sản thuộc về nhà dòng. Trong truyền thống tốt đẹp của đời sống tu trì, nhiều hội dòng khác nhau đã là những người tiên phong trong việc quản trị tốt các tài sản và đã biết cách tránh những rủi ro dính dáng tới việc cho vay nặng lãi hay sự tích lũy bừa bãi. Chúng ta phải gìn giữ và làm giàu truyền thống tốt đẹp này với kinh nghiệm và với sự hiểu biết về khoa kinh tế.*

60<sup>th</sup> Đại hội Liên Hiệp các Bề Trên Thượng Cấp  
 Kinh tế và Sự vụ trong Đời Sống Thánh hiến hôm nay, 2002,  
 Dẫn Nhập, 7 và 8

## Thảo Luận Và Chia Sẻ

Thảo luận và góp ý về phần II,2.3 của bản văn:  
 “*Những nền tảng Phan Sinh và Tin Mừng*”

Chúng ta sử dụng tiền tiết kiệm của mình thế nào ở cấp độ địa phương? Và ở cấp độ tỉnh dòng?

Phải chăng quỹ dự trữ chúng ta ở mức độ tối đa, dựa trên con số anh em, tuổi tác của họ, con số những người trong giai đoạn huấn luyện, v.v...?

Chúng ta đã sống một đời sống thế nào, phải chăng trong sự tín thác vào Chúa Quan Phòng?

Phải chăng Tỉnh dòng đã sử dụng các tiêu chuẩn phù hợp luân lý trong việc lấy những quyết định về việc đầu tư?

Một số cử chỉ hay hành động cụ thể nào mà chúng ta có thể đề nghị như là sự đáp trả cho việc thảo luận của chúng ta?

### **Cầu Nguyện Kết Thúc** (đọc chung cùng nhau)

Lạy Thiên Chúa toàn năng, vĩnh cửu, công chính và từ bi, vì danh dự của Chúa xin ban cho chúng con là những kẻ khốn nạn, thực hiện được những điều chúng con biết là Chúa muốn, và luôn luôn muốn những điều đẹp lòng Chúa, để nhờ ngọn lửa Thánh linh thanh luyện, soi sáng và nung nấu tận tâm can, chúng con có thể bước theo vết chân Con Yêu dấu Chúa, là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, và chỉ nhờ ơn Chúa trợ giúp, chúng con đến được với Chúa là Thiên Chúa tối cao, trong Ba Ngôi trọn hảo và trong mối hiệp nhất tuyệt đối, Chúa là Thiên Chúa toàn năng, Đáng hằng sống, hằng trị, và hằng được tôn vinh đến muôn thuở muôn đời. Amen

*Thư gửi Toàn Dòng, 50-52*

## VI

## PHIÊN THỨ SÁU

**Quản Trị Phan Sinh Về Tiền Bạc Và Tài Sản**

*“Đây là điều tôi mong mỏi, đây là điều tôi tìm kiếm, đây là điều tôi hết sức muốn thực hiện!” (1Cel IX)*

Một vài ngày trước cuộc gặp gỡ, người hướng dẫn mời gọi các tham dự viên đọc phần II,3.4.5.6 của bản văn *Quản trị Phan Sinh về mặt tài chánh*, và mời gọi họ phản tỉnh trên câu hỏi: “Đâu là mối liên hệ giữa minh bạch và luân lý trong kinh tế?”

- Bài hát và/hay lời nguyện (người hướng dẫn chọn)
- Các bản văn gọi hứng
- Rm 8,19-23

**Hiến Chương**

*Anh em phải kiên trì từ bỏ chính mình và hoán cải không ngừng để trở về với Thiên Chúa. Như thế, anh em nêu cao một hình ảnh tiên tri bằng gương sáng đời sống của chính mình để đánh bại “các giá trị giả dối” của thời đại chúng ta.*

HC 67

*Đi theo dấu chân thánh Phanxicô, anh em phải tỏ lòng kính trọng đối với thiên nhiên, ngày nay đang bị đe dọa khắp nơi, nhằm trả lại cho thiên nhiên sắc*

*thái huynh đệ nguyên thủy và biến nó thành hữu ích cho mọi người hầu tôn vinh Thiên Chúa Tạo Hóa.*

HC 71

### **Những Tài Liệu Của Hội Thánh**

*Trách nhiệm này mang tính toàn cầu, không phải chỉ đụng chạm đến năng lượng, nhưng là toàn thể tạo thành, mà chúng ta không được phép trao lại cho những thế hệ tiếp nối một công trình tạo dựng đã bị bóc lột các tài nguyên. Chắc chắn con người có thể thực hiện việc quản lý đầy trách nhiệm đối với thiên nhiên, để bảo vệ, hướng dùng và canh tác bằng những hình thức mới nhờ sự trợ giúp của kỹ thuật tân tiến, để trái đất có thể đón nhận và nuôi toàn dân đang sống. Có đủ chỗ cho mọi người trên trái đất của chúng ta: toàn thể gia đình nhân loại có thể tìm nơi đây những nguồn tài nguyên cần thiết để có thể sống đúng đắn nhờ vào thiên nhiên, là quà tặng của Thiên Chúa cho con cái của Người, nhờ cố gắng làm việc và sức sáng tạo của mình. Dù vậy, chúng ta cũng phải ý thức về trách nhiệm lớn lao là phải để lại trái đất này cho những thế hệ mới trong một tình trạng như thế nào để họ có thể sống xứng đáng và tiếp tục canh tác. Điều này đòi hỏi chúng ta phải chung tay quyết định, sau khi đã xem xét với ý thức trách nhiệm, theo con đường nào với mục đích củng cố giao ước giữa con người với môi trường, như phản ánh tình yêu sáng tạo của Thiên Chúa, Đấng mà chúng ta hiện hữu nhờ Người và đang tiến về Người”. [...]. Các nhà chức trách hiện hành phải cố gắng hết sức, để những giá trị kinh tế và xã hội cho việc sử dụng các*

*tài nguyên tự nhiên phải được công khai, cũng như những người hưởng dùng phải mang trách nhiệm, chứ không phải các dân tộc khác hay các thế hệ tương lai [...]. Một trong những trách nhiệm lớn nhất của kinh tế là việc sử dụng hiệu quả nhất các nguồn tài nguyên, chứ không phải phung phí, không bao giờ quên rằng ý niệm về hiệu năng không trung lập về mặt giá trị.*

*Cách thức con người xử sự với môi trường, sẽ ảnh hưởng đến cách con người xử sự với chính mình, và ngược lại. Vì thế, xã hội hiện tại phải cẩn thận xem lại cách sống của mình, cách sống mà trong nhiều vùng trên trái đất thường hướng về chủ nghĩa hưởng lạc và tiêu thụ và không quan tâm đến những điều tai hại từ đó gây nên. Chúng ta cần có một sự thay đổi tâm thức, giúp đón nhận những cách sống mới; “trong đó, những yếu tố xác định cho việc chọn lựa, tiết kiệm và đầu tư sẽ là việc tìm chân thiện mỹ, cũng như sự hiệp thông với những người khác để có sự tăng trưởng chung”.*

Benedictô XVI

Thông Điệp *Bác Ái Trong Chân Lý*, 50-51

### **Tài Liệu Hội Dòng**

*Nghèo khó về vật chất mà không nghèo khó về tinh thần có thể dẫn đến một chủ nghĩa khổ hạnh vốn đưa đến chỗ tự thỏa mãn (x. Hn 14). Nghèo khó về tinh thần mà không nghèo khó về vật chất thì giảm lược sự nghèo khó vào trong một diễn từ trống rỗng*

(x. Lksd IX, L IV). Có một chuyển động vòng tròn và qua lại giữa hai chiều kích này.

Bởi đó, mỗi một anh em và ứng sinh phải được giúp đỡ để hiểu giá trị lớn lao của sự điềm tĩnh và khổ hạnh trong đời sống như sự gắn chặt sâu xa với Đức Giêsu, với kiểu sống của Ngài và “với kiểu sống của người Mẹ nghèo hèn của Người” như một sự loan báo về cánh chung của Vương Quốc sẽ đến (1Cr 7,30-31), như một sự tìm kiếm về điều căn bản trong hành trình đức tin, như một sự tự do trước ngẫu tượng của mọi thời đại và như một sự liên đới với những người không có những sự cần thiết trong đời sống.

Đường hướng Huấn luyện Phan sinh, 80

### **Thảo Luận Và Chia Sẻ**

Thảo luận và góp ý về phần II,3.4.5.6 của bản văn: “*Những nền tảng Phan Sinh và Tin Mừng*”

Nơi cộng đoàn/Tinh dòng chúng ta, sự minh bạch tồn tại trong khi bàn về kinh tế?

Cộng đoàn chúng ta đã xem xét nghiêm túc sự cần thiết nói về việc sử dụng hợp luân lý các tài nguyên trong bối cảnh khủng hoảng môi trường mà chúng ta đang cảm nghiệm cũng như đưa ra những hành động cụ thể hay chưa

Những cử chỉ hay hành động cụ thể nào mà chúng ta có thể đề nghị như là sự đáp trả cho sự thảo luận của chúng ta?

**Cầu nguyện kết thúc** (đọc chung với nhau)

Lạy thánh Phanxicô chịu năm dấu trên núi La Verna, thế giới khao khát ngài như là hình ảnh của Đức Giêsu chịu đóng đinh. Thế giới cần đến con tim của ngài, một con tim mở ra cho Thiên Chúa và cho nhân loại, cần đôi chân trần và bị thương của ngài, cần đôi tay bị đâm sâu và nài xin của ngài. Thế giới này khao khát giọng nói yếu ớt của ngài, nhưng lại mạnh mẽ với quyền lực của Tin Mừng. Lạy thánh Phanxicô, xin hãy giúp những người nam người nữ hôm nay nhận biết cái xấu xa của tội lỗi và tìm cách tẩy trừ nó bằng sự hoán cải. Xin hãy giúp họ giải phóng mình khỏi những cơ cấu tội lỗi vốn đàn áp xã hội hôm nay. Xin hãy khơi dậy sự ý thức của những người lãnh đạo nhu cầu khẩn thiết đối với hòa bình giữa các quốc gia và các dân tộc. Xin hãy tuôn đổ trên người trẻ lòng nhiệt thành của ngài với sự sống; xin hãy giúp họ tránh xa cạm bẫy của những nền văn hóa sự chết. Đối với những người bị xúc phạm bởi đủ mọi thứ độc ác, ôi thánh Phanxicô, xin hãy thông truyền niềm vui của ngài trong việc học biết tha thứ. Với tất cả những ai đang bị đóng đinh bởi đau khổ, đói khát, chiến tranh, xin một lần nữa mở rộng cánh cửa hy vọng cho họ. Amen.

John Paul II, *Prayer to Francis at La Verna*

Người dịch: *Anh Phêrô Lê Đình Trị*



## MỤC LỤC

LỜI TỰA.....	4
DẪN NHẬP .....	7
NHỮNG NỀN TẢNG PHAN SINH VÀ TIN MỪNG 11 TIÊU CHUẨN CHO VIỆC SỬ DỤNG CÁC NGUỒN LỰC KINH TẾ MỘT CÁCH MINH BẠCH, HỢP LUÂN LÝ VÀ LIÊN ĐỐI .....	22
HƯỚNG DẪN NGHIÊN CỨU CHỦ ĐỀ VỀ VIỆC SỬ DỤNG HỢP LUÂN LÝ CÁC TÀI NGUYÊN .....	42
PHIÊN THỨ NHẤT.....	43
PHIÊN THỨ HAI.....	48
PHIÊN THỨ BA .....	53
PHIÊN THỨ BỐN .....	58
PHIÊN THỨ NĂM .....	64
PHIÊN THỨ SÁU.....	68
MỤC LỤC.....	73